



Executive Board

President:

Nga T. Vu, DMD

VP in Medicine:

Myhanh Nguyen, MD

VP in Dentistry:

Long Hoang, DMD

VP in Pharmacy:

Jenny Nguyen, PharmD

Secretary General:

Kathlyn Tran, DDS

Treasurer:

Heidi Tran, PharmD

Standing Committees

News & Publications:

Tung Manh Tran, MD

Art & Cultures:

Tam Nguyen, PharmD

Constitution & By Laws:

Cam Hoang, MD

Web site:

MyHanH Nguyen, MD

Hanson Nguyen, MD

Marketing:

Jenny Nguyen, PharmD

Forum Administrator:

Tai Quyen Nguyen, MD

Membership:

MyHanH Nguyen, MD

Board of Directors

Chairman:

An Duc Nguyen, MD

Vice Chairman:

Tam Nguyen, PharmD

Members:

Tuan Nguyen, DMD

Hoang Nguyen, DMD

Minh Nguyen, PharmD,

Mark Uy Hoang MD

Thong Tran, PharmD



Nỗi niềm Tháng Tư

Ngày 10 tháng Ba năm 1975 Quân BV đánh vào Ba Mê Thuột, mở đầu cuộc chiến xâm lăng Miền Nam và ngày 30 tháng 4 xóa tên Thủ Đô Sài gòn và nước VNCH trên Bản đồ Thế Giới.

Chỉ trong vòng 1 tháng 20 ngày, một nước Việt Nam Tự Do-Dân Chủ, có Tổng Thống và Quốc Hội do dân bầu trực tiếp, tồn tại được 21 năm, kể từ khi chia đôi đất nước vào năm 1954, sau khi Hiệp Định Genève được ký kết vào ngày 20 Tháng 7 năm 1954, lấy sông Bến Hải làm ranh giới chia đôi hai miền Nam Bắc ở vĩ tuyến 17.

Chín năm đầu từ năm 1954 đến năm 1963, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã đưa Miền Nam tiến lên thành một nước văn minh có tầm cỡ ở miền Đông Nam Á. Sài gòn lúc đó xứng danh là Hòn Ngọc Viễn Đông. So với Nam Hàn, lúc đó, VNCH đứng cao hơn 1 bậc!

Toàn dân Miền Nam đang sống trong một thời khoảng tương đối thanh bình, ổn định thì người Mỹ muốn đổ quân vào Miền Nam, mà theo họ, để giúp kết thúc cuộc chiến chống Cộng nhanh chóng hơn! Tổng thống Ngô Đình Diệm không chấp nhận giải pháp đó, vì nhận định rằng nếu người Mỹ trực tiếp đối đầu cuộc chiến với VC, như thế sẽ làm mất hết chính nghĩa của một quốc gia độc lập, có chủ quyền. TT Diệm và bào huynh Ngô Đình Nhu bị giết chết một cách thê thảm, sau khi phong trào Phật giáo được dàn dựng để chống đối một chính quyền do tổng thống Công giáo lãnh đạo bị gán ghép cho tội có chính sách kỳ thị tôn giáo!

Các tướng tá lãnh đạo cuộc đảo chánh, chỉ là bù nhìn, bị Mỹ giật dây điều khiển, không có một chút ý thức chính trị

viễn kiến sâu xa đã hành động nông nổi như phường múa rối. Kết quả là nước VMCH 12 năm sau đó đã rơi vào tay CS do quyết định đã được dàn dựng trước từ Washington DC!

Chỉ có người dân Miền Nam thấp cổ bé miệng là chịu thiệt thòi và ném mùi đầu khổ uất hận triền miên.

Hãy nhớ lại cuộc di tản bi thảm làm chấn động lương tâm nhân loại của đồng bào Miền Nam khởi đầu từ Ban Mê Thuộc, rồi Pleiku, KonTum, Phú Bồn đổ dồn về vùng đồng bằng. Tiếp đến, cuộc di tản từ Huế vô Đà Nẵng. Từ Đà Nẵng theo Tàu thủy của VishipcoLine, của Hải Quân VNCH hoặc máy bay dân sự, quân sự thoát khỏi Đà Nẵng đổ xuống vịnh Cam Ranh. Từ Cam Ranh thoát lên tàu Hải Quân về Vũng Tàu. Hoặc Từ Phú Yên, Tuy Hòa, Nha Trang, Phan Rang, Phan Rí, Phan Thiết lũ lượt bồng bế, diu dắt nhau về Phương Nam. Đâu đâu cũng là cảnh hỗn loạn cố chạy thoát lấy thân bỏ đời tạo dựng để thoát khỏi bàn tay tàn sát ác độc của bầy quỷ Đỏ từ Phương Bắc đang nã đạn đại bác vào đoàn lương dân trốn chạy. Ở Miền Nam, đồng bào ở Xuân Lộc, Long Khánh, cũng tan tác chạy loạn bi thảm không kém, khi đoàn quân Bắc phương tiến chiếm Thị xã. Quân CS đi đến đâu, dân bỏ chạy đến đó...

Ở Sài gòn, đồng bào di tản theo sở Mỹ nếu làm việc với các cơ quan Mỹ như USAID, USOM, DAO,... đứng xếp hàng dài có trật tự để lên các xe buýt vàng chờ vào phi trường Tân Sơn Nhất bay trực tiếp qua đảo Guam. Còn dân chúng thân cô thế cô thì tủa ra đường chạy bạt mạng ra Bến Bạch Đằng chen chúc nhau leo đại lên các chiến hạm của Hải quân VNCH đang đậu để may ra được đi thoát ra ngoài hải phận quốc tế hoặc chạy ra Tòa Đại Sứ Mỹ ở góc đường Thống Nhất-Hai Bà Trưng may ra được leo lên trực thăng

(Xin xem tiếp Trang 6)



Lá Thư Chủ Tịch The President's Letter

Dear all members and friends,

Our spring season continues to supply us with beautiful sunshine, green trees, and blooming flowers. Our association is also trying to bloom in its mission, activities, and involvement in the community. By continuing the missions of the association, we are also displaying the appreciation to our first generations of Vietnamese in US, who through hardwork, determination, and perseverance are able to set forth the foundations for the privileges we enjoy today.

Our missions can not be pursued without the help of all our dedicated members, friends and supporters throughout the years. We are excited to have a dedicated team of cabinet members who are continuously working to improve the organization. Our upcoming projects include website renovation, community healthfairs and lectures, recruiting more younger people, and building up our budget. We are in process of putting together a membership reward program to encourage more membership dues. If you have yet to fulfill your membership dues, it is not too late to do so! Our association solely functions on donations and membership dues, and so we need all the support we can get!

We wish you a wonderful spring season ahead and thank you everyone for your support!

Nga Vu DMD

Kính gửi các thành viên và bạn bè gần xa,

Mùa xuân là mùa đẹp nhất trong năm, là mùa của nắng vàng, cây xanh, và muôn hoa. Hội Y Nha Dược Florida của chúng ta cũng đang từng bước phát triển với những hoạt động và những đóng góp cho cộng đồng người Việt ở Florida. Bên cạnh việc phát triển hội, chúng con, những thành viên của ban chấp hành, luôn biết ơn và trân trọng thế hệ người Việt đầu tiên trên đất Mỹ. Nhờ sự làm việc không ngừng nghỉ, lòng quyết tâm và sự kiên trì, thế hệ đi trước đã tạo nên nền tảng vững chắc cho thế hệ trẻ đi sau, và nhiệm vụ của thế hệ trẻ chúng con là phải giữ vững và phát triển hội không ngừng. Sự phát triển và tồn tại của hội sẽ không thể thực hiện được nếu không có sự giúp sức của những thành viên đầy nhiệt huyết, bạn bè và những mạnh thường quân trong các năm qua.

Ban chấp hành rất vui và tự hào khi có những thành viên đầy nhiệt huyết để tiếp bước cha anh tiếp tục xây dựng và phát triển hội Y Nha Dược Florida.

Kế hoạch sắp tới của ban chấp hành gồm có: nâng cấp trang web của hội, tham gia hoạt động y tế của cộng đồng người Việt ở Florida, thu hút thêm thành viên trẻ, và cải thiện quỹ của hội. Ban chấp hành của hội đang cố gắng tìm kiếm và thiết lập chương trình với những quyền lợi cho tất cả hội viên

để nhằm khuyến khích thêm hội viên đóng niên liễm, từ đó ban chấp hành sẽ có quỹ để xây dựng và phát triển hội với nhiều hoạt động tích cực hơn cho cộng đồng,

Nếu thành viên nào chưa đóng niên liễm, quý vị vẫn có thể đóng từ bây giờ đến cuối năm. Hội Y Nha Dược của chúng ta hoạt động được chính là dựa vào sự ủng hộ và niên liễm của thành viên, vì vậy ban chấp hành rất cần sự giúp đỡ từ tất cả các thành viên, bạn bè, và các mạnh thường quân. Ban chấp hành hội xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ và ủng hộ của mọi người và xin chúc mọi người một mùa xuân thật tuyệt vời và hạnh phúc.

NS Vũ Thúy Nga, DMD

(Bản tiếng Việt do NS Kathlyn Trần, TTK chuyển ngữ)



Kính thưa quý vị,

Trong bốn tháng đầu năm 2019, ban chấp hành mới và những thành viên của hội Y Nha Dược đã có những hoạt động tích cực như sau:

1. Phát hành Giai Phẩm Xuân Kỷ Hợi 2019
2. Tổ chức thành công đêm tiệc gala vào tháng 3 năm 2019 để tổng kết những hoạt động trong năm 2018 và chào đón năm mới 2019.
3. Vào ngày 3/30/2019, ban chấp hành đã có một buổi gặp gỡ để xem xét lại những điểm tốt và chưa tốt của đêm gala và lên kế hoạch cho đêm nhạc mùa thu sắp tới. Ban chấp hành cũng có dịp giao lưu và gặp gỡ một vài bạn trẻ có mong muốn tham gia và đóng góp cho hội Y Nha Dược Florida.



4. Trong thời gian tới, ban chấp hành cũng mong muốn xây dựng lại trang web của hội Y Nha Dược với những thông tin và hình ảnh mới luôn được cập nhật.

5. Chủ tịch Dr. Nga Vu và các thành viên trong ban chấp hành đang lên lịch cho những hoạt động

của hội trong thời gian tới. Theo dự kiến, trong tháng 4 năm 2019, một lớp CE sẽ được tổ chức (Nội dung về lớp CE sẽ được gửi bằng email đến các thành viên trong thời gian sớm nhất có thể).

6. Vào tháng 5 năm 2019, hội sẽ tổ chức nhiều lớp CE với những nội dung hấp dẫn và đáng quan tâm.

7. Trong tháng 6 năm 2019, hội Y Nha Dược sẽ có một buổi khám sức khỏe cho cộng đồng người Việt ở Orlando.

(Kathlyn Tran tường trình)

Bác sĩ Việt gốc Florida được mời thuyết trình tại Đại Học Harvard



Department of Immunology and Infectious Diseases

Home > Department of Immunology and Infectious Diseases > Seminar Series

DEPARTMENT OF IMMUNOLOGY AND INFECTIOUS DISEASES

Seminar Series

Unless otherwise specified, all seminars are held in the FXB Building, room 301 at 12:00pm. Lunch is provided.

Search this:

Home

About the Department

Faculty

Research Appointees

Degree Programs

Global Infectious Diseases Summer Program

Student Profiles

ID Initiatives

Staff

Events

Seminar Series

Socials



Tuan M. Tran, M.D., Ph.D.

Assistant Professor of Medicine
Indiana University, School of Medicine

Hân hoan loan báo cùng quý vị:

BS Trần Mạnh Tuấn, MD, PhD (con trai của BS Trần Mạnh Tung MD phụ trách Ban Báo Chí Hội YNDVNF) nguyên là học sinh tốt nghiệp Thủ Khoa (1996) Trung Học Spruce Creek HS Port Orange FL, Award Outstanding Scholar @UF (1999), tốt nghiệp MD, PhD @ Đại Học Y Khoa Emory, Atlanta GA, tốt nghiệp Internal Medicine residency program @ Johns Hopkins, tốt nghiệp ID Fellowship @ NIH.

Hiện thời, BS Tuấn, là Giáo Sư và là Khoa Học Gia (Scientist) chuyên nghiên cứu về Bệnh Truyền Nhiễm (ID) và Miễn Nhiễm Học (Immunology) @ Đại Học IU (Indiana University), đã được mời làm thuyết

trình viên về đề tài nghiên cứu của mình tại Đại Học Harvard vào ngày 10 Tháng Tư năm 2019 vừa qua.

Muốn tìm hiểu thêm về GS, BS Trần Mạnh Tuấn, xin vào link:

[Tuan M. Tran, MD, PhD - Indiana University School of Medicine](#)

Tưởng niệm ngày Quốc hận 30 tháng 4 tại Orlando

LTS: Hôm Thứ Bảy ngày 27 tháng 4 năm 2019 tại tượng đài chiến sĩ Việt Mỹ ở Orlando, DS Nguyễn Đức Minh Ngọc, cựu chủ tịch Hội YNDVNF và là đương kim Chủ Tịch Cộng Đồng Người Việt Trung Tâm Florida đã đọc một bài diễn văn bằng 2 ngôn ngữ Việt Anh để tưởng niệm ngày 30 tháng Tư Đen. Chúng tôi được DS Minh Ngọc gửi cho bài diễn văn xuất sắc đó.

Xin đăng lại dưới đây để quý vị đọc và suy gẫm. Riêng các con, các cháu thuộc Thế Hệ Thứ Hai và Thứ Ba đọc để không quên Căn Cước (ID) và Cội nguồn (Root) của mình:

Kính thưa

- Quý vị Lãnh Đạo Tinh thần các Tôn Giáo
- Quý vị đại diện cho LBHK, TBHK,
- Quý vị CT các CD,
- Quan khách từ S.Florida, Tampa, Jax
- Ban cố vấn, Hội Đồng Đại Diện CDVN TTFL
- Quý vị Hội trưởng các Hội đoàn, Đoàn thể
- Quý vị Giám đốc các cơ sở Thương mại
- Các cơ quan truyền thông báo chí
- Quý vị Mạnh Thường Quân
- Quý Đồng hương và thân hữu

Ngày hôm nay 27/4/2019, CDVN TTFL được một vinh dự có sự tham dự của tất cả quý vị trong Cộng đồng cũng như từ các nơi trong Tiểu bang Florida cũng như LBHK để tưởng niệm ngày Quốc Hận và Vị Quốc Vong Thận của các chiến sĩ QLVNCH và Đồng Minh trong chiến tranh Việt Nam.

Ngày CS VN xé nát Hiệp định Paris xâm chiếm miền Nam báo hiệu một thời kỳ điêu tàn của đất nước. Trong khi Bắc cộng được viện trợ bởi khối CS là Nga Sô và Trung Cộng, miền Nam VN dù bị đồng minh bỏ rơi, vũ khí đạn dược cạn kiệt nhưng vẫn kiên

cường chiến đấu dù phải hy sinh tính mạng của mình.

Ngày miền Nam thất thủ cũng là ngày người dân miền Bắc nhận ra rằng họ đã bị lừa vì những luận điệu nhồi sọ, xuyên tạc về bản chất của cuộc chiến cũng như về thực trạng kinh tế của miền Nam VN. Thay vì vào để "giải phóng" và "cứu vớt miền Nam đói khổ" như luận điệu tuyên truyền, chúng lại vơ vét, vàng bạc, của cải chiếm được của miền Nam đem về Bắc.

Những trại tù dưới danh nghĩa "trại cải tạo" được dựng lên khắp nơi với chế độ đối xử khắc nghiệt đã giết chết 165,000 người lính VNCH vì đói khát, bệnh tật, tra tấn. Trong khi đó, chiến dịch đánh tư sản đã làm cho bao nhiêu gia đình miền Nam mất hết tiền bạc của cải phải đi kinh tế mới, đến những nơi rừng thiêng nước độc để bắt đầu cuộc sống, trong khi nhà cửa của họ đã bị Đảng và nhà nước trưng dụng.

Cuộc sống bị quản lý và siết đến tận cùng từ ổ bánh mì, gạo đường mắm muối đến tinh thần, nghẹt thở đến tận cùng, rồi truy nã, rồi bắt giam. Con người trở thành bần cùng chỉ biết đến miếng cơm, manh áo. Hầu như gia đình nào cũng đều có chồng, con, cha, chú đi vào trại cải tạo. Có những người bị đày đi biệt tích và chỉ được thả về khi thân tàn ma dại, không còn thuốc chữa.

Vì lẽ đó, hàng triệu người dân miền Nam đã liều mình bỏ nước ra đi bất chấp hiểm nguy bằng đường biển hay đường bộ. Họ bồng bế nhau lên những con thuyền nhỏ bé mong manh để đi ra biển khơi, với hy vọng sẽ được cứu giúp để đến được bến bờ tự do. Biết bao thảm cảnh đã xảy ra trên đại dương, trong rừng sâu. Không ít chúng ta ở nơi đây đã trải qua hay chứng kiến những kinh nghiệm đau thương ấy.

Nếu cuộc sống dưới chế độ XHCN tốt đẹp thì tại sao hàng triệu người dân miền Bắc lại bỏ vào miền Nam năm 1954, hàng triệu người dân miền Nam đã "bỏ cửa chạy lấy người" vào tháng 4 năm 1975, và 2 triệu người dân miền Nam sau đó lại bỏ nước ra đi bất chấp hiểm nguy. Họ phó thác số mạng cho trời đất, lênh đênh trên biển với bệnh tật, đói khát, cướp bóc, hãm hiếp. Mặc dù vậy, làn sóng vượt biên vẫn ào ạt trong những năm 76 – 80's. Tất cả vì hai chữ TỰ DO, vì thà bị cướp bị giết bởi hải tặc, còn hơn là bị cướp bị giết bởi chính người cùng quê hương.

Nếu cuộc sống dưới chế độ XHCN tốt đẹp thì tại sao người dân lại chịu đứt lót hồi lộ để được một chân xuất khẩu lao động để làm cu li nơi xứ người, tại sao những người con gái Việt Nam phải chịu khỏa thân để cho thương gia ngoại quốc lựa chọn như một con gà, con vịt, rồi sau đó bị bán làm nô lệ tình dục



DS Minh Ngọc đang đọc diễn văn và DS Jenny Anh Thu trong vai trò MC tại buổi lễ.

(Hình do BS Nguyễn Quyền Quới chụp)

khi đặt chân đến nước người như Đại Hàn, Đài Loan.

Nếu cuộc sống dưới chế độ XHCN tốt đẹp thì tại sao hầu hết các đảng viên ĐCSVN lại cho con cháu họ sang du học ở Hoa Kỳ và các nước tư bản, tìm mọi cách lấy chồng, lấy vợ ở hải ngoại để được ở lại mà không về để xây dựng đất nước.

Tận cùng trong thâm tâm của mọi người CSVN, họ biết rằng Chế độ XHCN chẳng có gì tốt đẹp. Nó chỉ là công cụ để họ đổi đời, từ bần cùng đến giàu sang bằng cách cướp đất đai, nhà cửa, tài sản của người miền Nam. Nó là công cụ để họ mượn danh nghĩa để tham nhũng, vơ vét bỏ vào túi riêng để có được những tài sản kék sù. Nó là công cụ để họ được ăn trên ngồi trước trên mồ hôi, nước mắt, xương máu của người dân. Chỉ có trong chế độ XHCN, người dốt nát trở thành lãnh đạo, người có học bị vùi xuống bùn đen, người bần cùng trở thành giàu có, và người giàu trở thành hèn mạt. Học vị, bằng cấp mua bằng tiền. Tội nghiệp người dân thấp cổ bé miệng phải nai lưng ra để làm việc với đồng lương rẻ mạt, giờ lại phải trả thêm tiền nợ quốc tế do sự tham nhũng của chính quyền.

Chính vì lý do đó nên dù biết theo Tàu cộng là mất nước, nhưng "Thà mất nước còn hơn là mất Đảng". Bản chất của những con người CS là thích làm giàu KHÔNG bằng mồ hôi sức lực của chính họ, thích làm giàu bằng đồng tiền tham nhũng cướp được của dân lành, thích kiếm tiền trên những vùng đất cướp được của người dân. Họ có được tất cả những đặc quyền đặc lợi trong xã hội, ăn trên ngồi trước, mà tự thực lực của chính họ, không thể nào có được.

Đã 44 năm xa quê hương. Chúng ta đã thành công nơi xứ người. Thế hệ thứ hai và thứ ba đã đạt được những thành tựu đáng kể về mọi mặt. Truyền thống văn hóa dân tộc đã được lưu giữ dù có mất đi ít nhiều. Dù bao nhiêu thời gian qua đi, chúng ta không thể, và không được phép quên đi cái ngày đau thương của dân tộc khi mà máu của những chiến sĩ VNCH, và máu của 5 vị tướng oai hùng “Thà chết không đầu hàng giặc” đã đổ xuống. Trách nhiệm của chúng ta là phải dạy cho con cháu biết tại sao chúng ta ở Mỹ, Canada, Úc mà không ở Việt Nam. Trách nhiệm của chúng ta là đem sự thật về cuộc chiến tranh VN đến với thế hệ thứ ba, đến với người bản xứ để bảo vệ sự công bằng cho chính nghĩa quốc gia.

Xin cảm ơn quý vị và trân trọng kính chào

DS Nguyễn Minh Ngọc, PharmD, MBA

CT Cộng Đồng TT Florida

(This English version is for guests who don't understand Vietnamese.)

Dear

- Mr. Fred Robinson, US Marine cooperation, Co-chair of the Mayor's Veterans Advisory Council,
- Commissioner District #4 Patty Sheehan,
- Mr. Ryan Tran, president of the VN American Student Association of UCF, his cabinet and UCF students

Thank you very much for coming to our Black April Commemoration Ceremony today despite of your busy schedules. This ceremony is in remembrance of the Fall of Saigon when South VN fell to the Communists from the North. It is in remembrance of more than 300,000 South VN soldiers /officers and 58,000 American soldier/officers who sacrificed their lives during the Vietnam war.

We also would like to show our appreciation to the American, Canadian, Australian governments and other free countries who offered open arms to the Vietnamese refugees.

April 30th, 1975 opened a dark chapter in history of South Vietnam. The dark time began with reeducation camps, which were in fact prisons, were open throughout the country for various types of South Vietnam people who entered with the hope to return home in 10 – 14 days as promised. One to 1.5 million people, including religious leaders, intellectuals, merchants, employees of the old regime, especially the former military officers ended up staying there up to 390 times longer than expected (15 years). In most of re-education camps, living conditions were inhumane. Prisoners were treated with little food, poor sanitation,

and no medical care. Starvation diet, overwork, diseases and harshly punishment resulted in a high death rate of the prisoners. It has been reported that a total of 165,000 Vietnamese prisoners died in those camps.

While at home, people lost their home and were forced to go to the new economic zones which were deserted place to find their livings. The harsh control of the communist regime forced millions of South Vietnam people flee the country by various means, by boat or by land. They faced countless uncertainty from dangerous storms to pirates. They suffered from chronicle of repeated attacks, assault, robbery, torture, rape and murder by marauders at sea. They were tossed into the sea to drown after being robbed and raped. Others, if surviving from pirates, died on the high seas due to lack of food and water before they were rescued or reached island where they could have lived in the refugee camps.

It has been 44 years since that tragedy, our Vietnamese people have been working so hard to earn our livings, knowledge, skills to contribute to the society where we live. We have been able to establish a stable life and succeeded in many fields. We have been and will always do our best to help out not only our own community but also the American community and friends around the world.

Here in the City of Orlando and Orange County, we would like to participate in the community events to give a helping hand to those needed. Please don't hesitate to let us know what you need. We have resources from many fields and willingness to participate.

For UCF students, we would love the third generation to get along and to join the community to provide your skills and expertise, as I have always said “You are the future leaders of the community”

Once again, thank you so much for being here today.

Minh Ngọc Nguyen, PharmD, MBA



Nỗi niềm Tháng Tư

(Tiếp theo trang 1)



Từ năm 1990, có chương trình ra đi có trật tự ODP (Orderly Departure Program), rồi chương trình, H.O. (Humanitarian Operation) bảo lãnh các cựu quân nhân VNCH bị đi học tập cải tạo, chương trình con lai,... tính đến năm 2005 có 700.000 người đến Hoa Kỳ (xem Di dân VN đến Hoa Kỳ Wikipedia)

Thế Hệ thứ Nhất của Hội Y Nha Dược Sĩ VN-Florida nằm trong số dân Tỵ Nạn ở trên.

Hội YNDVNF được thành lập từ năm 1988 cho đến năm 2006 thì Hội được chuyển giao lại cho Thế Hệ Thứ Hai. BS Nguyễn Tương Phi Yến làm Chủ Tịch Hội (2006-2008) có thể được xem là Thế Hệ chuyển tiếp 1 ½ (một rưỡi) vì BS Phi Yến đi du học ở Pháp trước năm 1975 và qua Mỹ sau năm 1985, khi đã tốt nghiệp MD bên Pháp. Từ Năm 2008 cho đến nay, hơn 10 năm, thì Hội hoàn toàn giao lại cho Thế Hệ thứ hai (học và tốt nghiệp hoàn toàn ở Mỹ).

Chúng tôi kể lại lịch sử của ngày 30 tháng Tư để các YND sĩ trẻ thuộc Thế Hệ Thứ Hai biết được Căn cước (ID) của mình, hiểu được tại sao các em, các con, các cháu lại ở trên đất nước Hoa Kỳ ngày hôm nay. Mình là người tỵ nạn CS, các con, các cháu là con của những người tỵ nạn CS, đừng bao giờ phản bội lại căn cước lý lịch của chính mình!

Ban chấp Hành của Hội YNDVNF kỳ này (2018-2020) hoàn toàn do các YND sĩ Thế Hệ Thứ Hai đảm trách. Hội YNDVNF rất hãnh diện là Hội YNDVN duy nhất ở hải ngoại có BCH hoàn toàn là Thế Hệ Thứ Hai!

BS Trần Mạnh Tung, MD
TM Ban Báo Chí Hội YNDVNF

Bản Tin do **Ban Báo Chí Hội YNDVNF** xuất bản ba số mỗi năm vào các mùa Xuân, Hạ và Thu. Riêng mùa Đông, Ban Báo Chí xuất bản **Giai Phẩm Xuân** vào dịp **Tết Nguyên Đán**. Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn:

tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD



với nhân viên Tòa Đại Sứ để thoát khỏi xứ. Cảnh tượng tranh giành, chén lán ở đây thật hỗn loạn, đau thương...

Sau khi cánh cửa Dinh Độc Lập bị xe tăng T54 của đoàn quân xâm lược phá sập, Sài Gòn thất thủ. VNCH bị xóa tên. Dân chúng Miền Nam đã sống trong những ngày bị đày đọa chưa bao giờ từng có trong cuộc đời mình. Đây là cuộc đổi đời bi thảm quá sức chịu đựng của con người! Những người trong quân đội và chính phủ VNCH bị bắt đi học tập ở các nhà tù được gọi dưới cái tên hiền lành là Trại Cải Tạo. Thành phần tự sản bị đuổi đi vùng rừng thiêng nước độc hoang dã gọi là Vùng kinh tế mới. Những vụ đổi tiền, đánh tư sản mại bản làm người dân Miền Nam trắng tay!

Sau hai năm chịu đựng, từ năm 1977, phong trào vượt biên, vượt biển thành hình để thoát khỏi cuộc đổi đời không có tương lai.

Năm 1975, trong vòng những ngày biến cố 30 tháng 4, đã có được 145 ngàn người thoát được ra khỏi xứ, trong đó 125 ngàn người đến được Hoa Kỳ tỵ nạn và 20 ngàn người đến Âu Châu và các xứ khác.

Từ năm 1975 đến năm 1995 trải qua 20 năm đã có 839.200 người dân Việt rời bỏ quê hương đến các trại tỵ nạn. Con số những người chết trên biển Đông và núi rừng biên giới Thái – Miên là các con số thống kê không bao giờ có thể biết được chính xác. Con số ước lượng là cứ 1 người đến được bến bờ tự do, 1 người phải để lại thân xác trong lòng biển Đông hoặc trong núi rừng Miên-Thái.

Tổng kết ước lượng có vào khoảng trên dưới 1 triệu rưỡi người bỏ xứ ra đi tìm Tự Do. Cuộc hành trình vượt biển vượt biên là một thảm kịch kinh hoàng do bọn cướp biển Thái Lan man rợ gây ra đã làm thế giới phải rúng động vì sự tàn ác dã man của bọn người mang danh là dân của một nước Thái Lan lấy Phật giáo từ bi làm quốc giáo!

NHÂN QUỐC HẠN 30 THÁNG 4 NĂM 1975

NGHĨ VỀ MỘT VIỆT NAM PHỤC SINH

BS Nguyễn Tiến Cảnh



Phục sinh là sống lại. Chết rồi mà sống lại là chưa chết thực sự. Nếu chết thật mà sống lại là phép lạ, như Chúa Giesu chết rồi ba ngày sau sống lại (Mt.28:5-9). Người Kito hữu hay Công Giáo tin là Chúa Giesu đã sống lại thực sự. Nếu Chúa không sống lại thì cuộc khổ nạn và cái chết của Người mất hết ý nghĩa. Cái chết của nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam cũng vậy, nếu không hồi phục lại được thì những hy sinh đấu tranh của chúng ta trở thành vô nghĩa và mất giá trị.

NHỮNG CÁI CHẾT CỦA VIỆT NAM

Nước Việt Nam chúng ta, xuyên suốt chiều dài lịch sử từ ngày lập quốc cho đến hiện tại, có người nói là đã bị chết nhiều lần. Từ “*chết*” này phải được hiểu là đất nước mình không có tự chủ, không còn độc lập, người dân mất tự do và những quyền căn bản của con người vì lý do này hay lý do khác. Người ta nói về 1000 năm Việt Nam bị giặc Tàu dày xéo, 100 năm bị giặc Pháp đô hộ. Từ ngày 30-4-1975 Việt Nam dưới sự thống trị của đảng cộng sản Việt Nam cũng coi như đã chết. Việt Nam không có độc lập vì nhà cầm quyền là đảng cộng sản Việt Nam vẫn nằm dưới sự lãnh đạo, chi phối của Tàu Cộng; người dân không có tự do, dân quyền và nhân quyền; những quyền căn bản của con người đã hoàn toàn bị tước đoạt. Chuyện này là hiển nhiên không cần tranh cãi. Biển đảo, biên giới, đất đai bị người Tàu chiếm đoạt một cách ngang nhiên hay dưới chiêu bài bán nhượng rẻ mạt hoặc công khai nhận chủ quyền của Tàu cộng trên đất và trên đảo Hoàng Sa và Trường Sa do thủ tướng Phạm văn Đồng ký bằng một công hàm chính thức ngày 14-9-1958. Người Tàu được mọi đặc quyền đặc lợi ngay trên đất nước Việt Nam mình, ra vào nước mình như đi chợ, không cần visa. Những khu tự trị ở ngay trên đất nước mình mà không một người Việt Nam nào kể cả công nhân viên nhà nước được bén mảng đến gần. Nhà nước nể sợ người Tàu, cay nghiệt với dân. Một cô gái Việt tát anh cảnh sát lưu thông vì bị bắt ức, đã bị tòa án xử 9 tháng tù giam, trong khi hai tên Tàu tấn công cảnh sát lưu thông còn nói lời đe dọa “*Tao thách tụi bay dám đụng đến người Trung quốc*” thì được tòa tha bổng (Internet TiengoiNonSong Nov 14, 2017). Hèn với giặc ác với dân là thế. Độc lập ở đâu nhỉ?

LỊCH SỬ NAM TIẾN CỦA VIỆT NAM

Việt Nam có một lịch sử Nam tiến. Từ ngày lập quốc vua Đế Minh thuộc họ Hồng Bàng rồi Kinh Dương Vương đến Lạc Long Quân, tục truyền nàng Âu Cơ sinh được 100 con trai, 50 người theo mẹ lên núi, 50 người theo cha xuống biển và thành lập nước Bách Việt, rồi Văn Lang / Hùng Vương. Cứ thế lịch sử trôi nổi bồng bềnh vua nọ đánh vua kia, chúa nọ cướp quyền chúa kia, chia đất giành dân đưa đến tình trạng Trịnh Nguyễn phân tranh. Chúa Nguyễn xuống phương Nam lập quốc đã chiếm Chiêm Thành, Chân Lạp, đô hộ cả Ai Lao, Cao Miên tạo thành một giải đất nước hình chữ S. Cuối cùng lại Bắc Nam hai ngã Cộng Sản và Tự Do do người nước ngoài định đoạt Anh, Pháp, Nga, Tàu và Hồ chí Minh ký kết với nhau; hơn triệu người bỏ nhà cửa ruộng vườn trốn ách độc tài tìm tự do ở miền Nam.

Vì biến cố 30-4-75, Việt Nam lại một lần nữa bị bức tử, tạo thành cuộc Nam tiến, hết đất đi hàng triệu người, vì không thể sống được dưới ách độc tài cộng sản đã liều chết lao đầu vào đại dương tràn ra khắp thế giới. Một nước Việt Nam mới thành hình. Cho đến nay đã có ước chừng 5 triệu người. Tình trạng đất nước chúng ta ngày nay tuy bề ngoài người dân vẫn sinh hoạt bình thường, tạo vẻ phồn vinh tại các thành phố lớn như Saigon, Hanoi, Cần Thơ... nhưng là phồn vinh giả tạo, vì người dân quê vẫn còn sống nơi bùn lầy nước đọng. Ruộng vườn bị cán bộ nhà nước chiếm đoạt không còn phương tiện sống, dân phải đổ xô về các thành phố lớn kiếm việc sinh sống, làm những việc mà họ không muốn. Cuộc sống đưa đẩy bị sa vào bẫy buôn người, đành lòng chấp nhận làm dâu ngoại kiều hoặc làm người ở. Dân sống ở ngoại ô các hành phố lớn cũng vẫn nghèo khổ cơ cực, bữa đói bữa no, vẫn sống trong những túp lều tranh sơ sài ọp ẹp chỉ một cơn gió mạnh hay cơn mưa lớn là có thể cuốn đi dễ dàng biến họ thành tay trắng, vô gia cư; những kẻ có quyền thế vẫn nhà cao cửa rộng, xe hơi, tiền bạc dư thừa, ăn tiêu phung phí vứt tiền qua cửa sổ. Chưa hết, người dân chẳng những không được an cư lạc nghiệp mà còn phân vân lo sợ về nạn Hán hóa đang chập chờn trước mặt cùng với biết bao nhiêu áy náy lo âu về ách cai trị tàn ác của đảng csVN,

không biết lúc nào công an đến nhà gõ cửa hay còng tay bắt cóc ngoài đường phố vì dám chống đối nhà nước và bọn xâm lăng Tàu cộng. Họ ngóng chờ thế giới tự do giúp họ có lại nhân quyền, nhưng gần nửa thế kỷ rồi, tình trạng vẫn không khá. TT Donald Trump trong chuyến công du Á Châu và Việt Nam, đã được dân Việt trong và ngoài nước đặt nhiều kỳ vọng. Có người khen kẻ chê trách rằng ông Trump chẳng giúp gì Việt Nam về nhân quyền, mà không nghĩ đến lời ông ta đã bóng bẩy khuyến khích nhà nước và dân chúng qua bài diễn văn ca ngợi tinh thần dân tộc chống ngoại xâm của bà Trưng bà Triệu, thân nữ nhi từ hai ngàn năm trước đã dám đứng lên cùng toàn dân phất cờ khởi nghĩa đánh đuổi giặc Tàu giành độc lập. Nói cho cùng, chuyện của mình thì mình phải lo, tại sao lại nhờ người ngoài. Lịch sử cho thấy chẳng nước nào thương nước mình bằng chính người mình. Khẩu hiệu tranh cử của ông Trump là “Make America great again” và “America first” / Làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại và Nước Mỹ là trên hết. Chúng ta cũng không nên trách ông Trump. Ông ấy lo chuyện của ông ấy là dĩ nhiên. Mình phải lo chuyện của mình, nhất là mấy ông nhà nước, đảng cộng sản cầm quyền hiện nay có bổn phận phải lo. Tiếc thay chính họ lại là kẻ nội thù rước giặc về giày má tổ, bức tử dân Việt một lần nữa qua hội nghị thành Đô năm 1990 với những thực tế đang diễn ra hàng ngày trên đất nước, mà nếu chính thức xảy ra thực sự vào năm 2020 thì Việt Nam lại một lần nữa bị bức tử, lệ thuộc Tàu không biết bao lâu nữa đất nước mình mới sống lại được? Nhưng chúng ta còn hy vọng vì vẫn còn một Việt Nam hải ngoại

MỘT VIỆT NAM HẢI NGOẠI / SIÊU QUỐC GIA VIỆT NAM(*)

Như đã biết lịch sử Viet Nam có một hướng đi là Nam Tiến. Phía Bắc là cường địch, phía Nam là con đường thoát hiểm. Bến bờ hy vọng mở ra ở phương Nam. Sự sống còn của Việt Nam tùy thuộc vào phương Nam. Còn đường Nam tiến, Việt Nam còn tồn tại. Hết đường Nam tiến, Việt Nam lâm thế nguy.

Ngày 30-4-1975 chúng ta bị dồn xuống tận cùng Phương Nam. Hết đất đi, chúng ta đã lao vào đại dương. Từ đó Việt Nam thoát xác. Nam tiến trở thành siêu tiến: chúng ta vượt biển để tiến ra thế giới. Trong khoảng 10 năm đầu, hơn hai triệu người đã vượt đại dương tràn ra thế giới. Đến nay số người Việt trên thế giới đã tới khoảng chừng 5 triệu người. Chúng ta đã mất đất nhưng chúng ta có dân. Một nước Việt Nam khác đang thành hình trong lòng thế giới: một Việt Nam diaspora, một siêu quốc gia Việt Nam đã khai sinh.

Di dân mở nước vốn là truyền thống của con cháu Lạc Hồng. Vận mệnh Việt Nam đã ra khỏi Việt Nam. Tương lai của Việt Nam không mở ra ở Việt Nam, nhưng sẽ mở ra trên toàn thế giới. Sự sống còn của quê hương Việt Nam tùy thuộc hoàn toàn vào sự lớn mạnh của phần siêu quốc gia Việt Nam này

Mượn đất người sống đời mình,

Mượn sức người làm việc mình,

Mượn thể người thăng tiến mình.

Đó là con đường siêu tiến của Việt Nam hải ngoại. Siêu tiến để thực hiện vận mệnh Việt Nam bằng những phương tiện của thế giới. Siêu tiến để chuyển hóa tài lực của thế giới thành tài lực của Việt Nam. Siêu tiến để khai thông những hưng thịnh của thế giới chảy đổ về quê hương mình.

Những người Việt Nam trên thế giới liên kết với nhau hoàn thành cuộc siêu tiến này: Nhanh quê hương sẽ thăng tiến nhanh; chậm quê hương sẽ thăng tiến chậm. Nhưng trên hết và trước hết, chúng ta liên kết với nhau để bảo vệ và thăng tiến chính cuộc đời ta ngay lúc này trong cộng đồng thế giới.

Dân ta có một tiềm năng sống rất mạnh, chịu khó, cần cù, biết thích hợp với hoàn cảnh rất nhanh. Vì vậy chưa đầy 10 năm, nay thì đã hơn 40 năm, kẻ ít người nhiều, nơi xứ lạ, phong tục tập quán khác biệt, cộng đồng Việt Nam đã qua mặt một số cộng đồng dân tộc khác. Vì nhu cầu, trước tiên là sống còn, sau là tìm bầu khí, hương vị quê hương đất nước, dân ta từ khắp các tiểu bang đã dần dần qui tụ lại những tiểu bang mát mẻ, hợp khí hậu, quây quần sống bên nhau như để tìm một sự nương tựa hỗ tương. California, Texas, Oregon, Washington DC, Florida... đã trở thành những trung tâm của cộng đồng người Việt. Một Little Saigon đã xuất hiện tại nhiều nơi, những đường phố được đặt tên những anh hùng Việt Nam, những hội đoàn, hội ái hữu, rồi cộng đồng người Việt tiểu bang, liên bang đã thành hình không kể những tổ chức chính trị... Chúng ta biết hợp quần biết xây dựng cộng đồng vì tinh thần dân tộc và nhu cầu sống. Nhưng cũng không tránh khỏi những chia rẽ đánh phá nhau vì nghi kỵ mất niềm tin làm cho cộng đồng yếu đi. Thêm vào đó -lợi dụng cơ hội- cộng sản đã gài cán bộ, người của chúng vào cộng đồng hải ngoại để gây thêm chia rẽ hoang mang đã làm tê liệt dần dần cơ thể cộng đồng khiến một số người đã thờ ơ với thời sự và đất nước, coi chuyện tranh đấu cho tự do dân chủ, xây dựng đất nước và cộng đồng không phải là chuyện của mình. Họ rút vào bóng tối, xa lánh cả người đồng hương. Ngược lại có người bị chúng lôi kéo mê hoặc, trước kia rất hăng say chống cộng nay bỗng chốc trở thành bạn của chúng, chấp nhận làm kẻ nội thù. Phải chăng vì mất niềm tin và bả vinh hoa DANH-QUYỀN-LỢI đã xâm chiếm vào tận tim óc chúng ta. Gột rửa được cái đó, cộng đồng ta, dân tộc ta sẽ khá hơn người. Một điểm sai lầm nữa, rất sai lầm là chúng ta khi trốn chạy khỏi đất nước thì thù ghét cộng sản, tâm niệm chỉ trở về Việt Nam khi không còn cộng sản. Nhưng nay vì lời phỉnh nịnh của cộng sản gọi Việt kiều là “*khúc ruột ngàn dặm*” và vì cuộc sống no đủ, có đôi chút dư giả, thì thi nhau “áo gấm về làng” đem dollars về nước ăn sài một cách máy móc vô ý thức đã làm giàu cho đám cầm quyền, giúp chúng vững tâm đàn áp, ăn cướp của dân. Hàng năm người Việt hải ngoại đã đổ về

Việt Nam hàng tỷ mỹ kim. Chính số tiền này đã làm cho bọn cộng sản sống lâu, giàu sang, có phương tiện để lung lạc đánh phá cộng đồng chúng ta ở hải ngoại. Hãy suy nghĩ đúng và hành động đúng.

Tuy nhiên, một điểm son của cộng đồng Việt Nam hải ngoại là trong một thời gian kỷ lục chưa đầy hai mươi năm ta đã có không biết bao nhiêu sinh viên đủ mọi ngành chuyên môn tốt nghiệp những trường đại học nổi tiếng trên khắp thế giới mà từ xưa đến nay chưa một quốc gia chậm tiến nào có được kể cả Nhật Bản. Người Việt hải ngoại đã có mặt, nắm những chức vị quan trọng trong hầu hết các cơ quan của nước sở tại từ văn hóa, giáo dục, khoa học, chính trị, thương mại, đến quân sự... Tài lực có, trí lực có, nếu thêm được Tấm Lòng, chắc chắn cộng đồng ta sẽ mạnh, quê hương đất nước sẽ được nhờ rất nhiều. Quê hương dân tộc ta nhất định không thể mãi mãi nghèo khổ bất hạnh như hiện nay. Đất nước và hơn 80 triệu đồng bào quốc nội đang trông chờ vào lòng nhiệt thành, yêu tổ quốc của những người Việt hải ngoại

Nhưng nguy cơ Việt Nam bị chính thức Hán hóa không còn xa. Với bản tính xâm lược, mưu sĩ lại ác độc, Tàu cộng với muôn ngàn quỷ kế và đảng cộng sản Việt Nam quyết “thà mất nước không để mất đảng” thì đất nước Việt Nam khó có thể thoát khỏi vòng kiềm tỏa đô hộ của Tàu cộng. Việt Nam chết lần này khó có thể phục hồi được nếu Việt Nam hải ngoại không vững mạnh và đoàn kết chung một lòng loại bỏ đảng cộng sản Việt Nam khỏi đất nước Việt Nam bằng những ưu thế của mình. Người Việt quốc nội không còn “vô cảm”, đứng đưng trước những biến cố, nguy cơ mất nước vào tay Tàu cộng.

VIỆT NAM PHỤC SINH

Dù cho Việt Nam quốc nội có chết đi nữa thì Việt Nam hải ngoại cũng không thể chết. Vì chính cái chết của Việt Nam quốc nội tự nó đã làm nảy sinh ra một Việt Nam hải ngoại. Việt Nam này không có đất nhưng có dân lại có một tiềm lực trí thức rất dồi dào, những đặc tính trời cho, chúng ta phải giữ lấy và vun trồng để phát triển thành năm thành mười, không cho người ngoài can dự vào việc của chúng ta, bởi lẽ đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương trong lịch sử. Việt Nam Phải Phục Sinh.

Câu đời thường nói “chẳng ai thương mình bằng chính mình thương mình” quả là chí lý. Nếu người ta tỏ ra thương mình -không kể những hành động hoàn toàn có tính đạo đức- thì cũng chỉ bề ngoài, thực chất là thủ lợi, nhiều ít, bằng cách nào thì còn tùy. Nhân cuộc chiến Nam Bắc Việt Nam từ sau ngày chia đôi đất nước năm 1954 lấy sông Bến Hải phân chia hai miền và câu chuyện bộ phim THE VIETNAM WAR do Ken Burns và Lynn Novick đạo diễn, người Việt quốc gia, nhất là dân chúng miền Nam Việt Nam đã từng sống trong chế độ VNCH miền Nam, sống và tham dự chiến tranh Việt Nam do Bắc Việt xâm lăng thì biết chiến tranh Việt Nam có chính nghĩa thế nào

và dưới mắt người Mỹ và chủ trương của chính phủ Mỹ nó thế nào. Việt Nam đã chết từ ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Chúng tôi lấy bộ phim “Chiến tranh Việt Nam” mới được trình chiếu năm trước đây để có kinh nghiệm, rút ra bài học hầu mong có được một Việt Nam phục sinh thực sự. Chúng tôi không đặt nặng việc phê bình cuốn phim vì người coi cũng đã có khá nhiều nhận định rồi, từ nhà văn đến chính trị gia, kể cả trí thức Mỹ lẫn Việt. Tựu chung, cuốn phim theo đa số người phê bình thì có quá nhiều thiên kiến, thiếu trung thực, chỉ nói ra được một nửa sự thật như ông Nguyễn ngọc Sảng đại diện người lính VNCH được mời tham dự bàn luận về cuốn phim được trình chiếu ở tòa tổng lãnh sự Mỹ tại Saigon. Đã là nửa sự thật thì không còn là sự thật nữa, hay một nửa sự thật kia đã bị che dấu để làm cho người xem hiểu sai ý nghĩa của cuộc chiến và sự đấu tranh của dân chúng miền Nam Việt Nam chống lại sự xâm lăng của miền Bắc. Cuốn phim chỉ đáng -theo lời của ông Sảng- là “vắt vào thùng rác”. Tiến sĩ Nguyễn tiến Hưng cựu bộ trưởng kế hoạch thời TT Nguyễn văn Thiệu và là tác giả cuốn sách “Khi đồng minh tháo chạy” đã kết luận “cuốn phim có nhiều khiếm khuyết...”. Ngay cả những người làm phim là Ken Burns và Lynn Novick đã ngang nhiên đưa ra nhận xét hoàn toàn cố ý thiên vị để bảo vệ mục đích của mình khi làm cuốn phim và khi Mỹ đổ quân vào Việt Nam cũng như rút quân khỏi Việt Nam như: “*Người Mỹ can thiệp vào Việt Nam vì không hiểu Hồ chí Minh và Mỹ rút khỏi VN không phải vì thua mà vì Việt Cộng có lý do chính đáng giải phóng miền Nam, và đáng cho chế độ này vị trí đối tác đúng mức.*” Thật khôi hài chẳng hiểu gì về tình trạng đất nước và con người Việt Nam. Việt Cộng xứng đáng để giải phóng miền Nam sao lại có hiện tượng cả hàng triệu người liêu chết trốn khỏi Việt Nam khi Cộng Sản tiến vào Saigon. Và mãi về sau này cho đến bây giờ, người dân vẫn ao ước được ra đi thoát khỏi chế độ Cộng Sản, cả dân chúng đã từng sống dưới chế độ Cộng sản ở miền Bắc từ năm 1954. Nói về chiến tranh Việt Nam sao lại chỉ nói về miền Bắc mà lơ đi những cố gắng và lý do chính đáng của miền Nam Việt Nam khi họ chiến đấu chống lại kẻ xâm lăng là cộng sản Bắc Việt với những lời phê phán bình luận đầy ác ý và thiên kiến cố ý? Ông G. Daddis, giáo sư sử học đại học Chapman là cố vấn lịch sử cho cuốn phim cũng nêu lên những thiếu sót và thiên vị của cuốn phim. Ông cho biết cuốn phim chỉ dùng để “*kích thích tranh luận*” mà thôi. Nó không thể coi là “*mẫu mực / kinh thánh*” cho Việt Nam và kêu gọi nên đồng cảm. Không thể đồng cảm được khi sự thật không có lại thiếu sót và thiên vị. Nhân đức dờ hơi! Cứ nhìn vào sinh hoạt chính trị xã hội Mỹ ngày nay với những tin tức giả tạo, biến trắng thành đen của truyền thông báo chí giòng chính hay phe tả thì biết thái độ và hành động của họ đối với chiến tranh Việt Nam hồi xưa cũng như thế mà thôi. Donald Trump, một tổng thống hợp pháp và hợp hiến còn bị đánh toại bởi bằng những tin tức giả tạo bia đặt / fake news có hệ thống không cần luân lý đạo đức thì đối với cuộc chiến Việt

Nam có xá chi. Họ bịa đặt câu chuyện, bóp méo sự thật miễn sao đạt được mục đích của họ. Đúng là thiên vị cố ý và ngụy tạo để làm mờ mắt người Mỹ và những ai không hiểu biết tình trạng chiến tranh Việt Nam để chạy tội vì đã bỏ rơi đồng minh. Những hậu duệ của người Việt tỵ nạn cộng sản ở hải ngoại, vì ảnh hưởng của giáo dục nhà trường từ trung học đến đại học Mỹ đã hiểu sai lạc ý nghĩa của cuộc chiến mà cha mẹ, các bậc đàn anh cha chú họ vì đã về chiều lại quá mệt mỏi với thể sự không muốn nhắc đến chiến tranh Việt Nam nữa; mà có cốt nghĩa cho con cháu hiểu thực chất của chiến tranh, lý do họ đã chạy trốn ách cộng sản để có được như ngày nay thì chúng nghe hay không cũng còn tùy thuộc nhiều lý do và hoàn cảnh.

Dù sao đó cũng là bổn phận của chúng ta và con cháu chúng ta. Phải hiểu đúng ý nghĩa của cuộc chiến Việt Nam. Một cuộc chiến tự vệ của dân quân miền Nam chống lại sự xâm lăng của cộng sản miền Bắc do cộng sản quốc tế Tàu Nga đứng sau phụ giúp yểm trợ mọi sự. Dân quân miền Nam VNCH đã can trường chiến đấu, nhưng bị đồng minh phản bội bỏ giữa cuộc nên mới ra nông nổi.

ĐÔI LỜI KẾT:

TRÁCH NHIỆM CỦA NHỮNG NGƯỜI VƯỢT BIÊN TỴ NẠN CỘNG SẢN VÀ BỔN PHẬN CỦA HẬU DUỆ SINH RA VÀ LỚN LÊN Ở HẢI NGOẠI.

Đây là điểm chốt mà nhiều người còn có tấm lòng nghĩ về đất nước vẫn ưu tư, bởi lẽ những thế hệ thứ hai, thứ ba và sau nữa có hiểu được lý do tại sao chúng ta liêu chết vượt biên trốn ách độc tài cộng sản, tại sao chúng ta chống cộng mới được sáng tỏ và có ý nghĩa. Hiểu được như vậy mới hy vọng làm cho nước Việt Nam đã chết được sống lại, một Việt Nam phục sinh.

Coi và suy nghĩ về bộ phim The Vietnam War rồi so sánh, đối chiếu với những sự thật về chiến tranh của nó giữa hai miền Nam Bắc, giữa cộng sản độc tài và VNCH miền Nam tự do mới thấm thía câu nói: *"The US uses 10 years to design the death of South Vietnam. Ken Burns and Lynn Novick use 10 years with 30 million dollars to design the death of her legitimacy. The South Vietnam's fate is born to die. But her death created the Vietnam diaspora which will become the resurrection of VietNam."* Chính phủ Hoa Kỳ ủng hộ và nuôi dưỡng VNCH của TT Ngô đình Diệm 10 năm rồi giết nó đi khiến một Nam Việt Nam xáo trộn để đưa quân đội Hoa Kỳ vào tham chiến tại Việt Nam cũng 10 năm để rồi 10 năm sau lại cho nó chết vào ngày 30-4-1975. Nói cách khác, chính phủ Hoa Kỳ đã mất 10 năm để làm ra kế hoạch giết chết miền Nam Việt Nam. Ken Burns và Lynn Novick đã mất 10 năm với 30 triệu mỹ kim để hợp pháp hóa cái chết đó. Số phận của miền Nam Việt Nam là sinh ra để chết. Nhưng cái chết đó lại phát sinh ra một Việt Nam diaspora lưu vong có khả năng làm cho Việt Nam phục sinh. Câu nói này đúng hay không, đúng nhiều hay ít cũng rất cần và đáng cho chúng ta suy nghĩ, những người Việt Nam còn có lòng với quê hương đất nước, còn

sót xa với thân phận một Việt Nam đang bị giày xéo bởi ngoại bang Tàu cộng do sự đồng lõa của bọn Việt gian là đảng csVN cam phận làm thái thú cho Tàu cộng .

Chúng ta, những người tỵ nạn cộng sản và con cháu chúng ta có bổn phận phải làm cho sự chiến đấu của chúng ta chống lại cộng sản miền Bắc xâm lăng được sáng tỏ và có chính nghĩa, để Việt Nam được sống lại bao lâu Việt Nam quốc nội còn nằm dưới sự thống trị của cộng sản và ách đô hộ của Tàu cộng. Nhưng trên hết và trước nhất chúng ta phải thiết lập một Việt Nam hải ngoại sống động, có sinh khí anh hùng và thiện chí đồng lòng như một Trưng Trắc Trưng Nhị, Ngô Quyền, một Trần quốc Tuấn, Hưng Đạo Vương, Lê Lợi, Quang Trung khởi nghĩa chống ngoại xâm để có một Việt Nam hoàn toàn độc lập và tự do. Một siêu quốc gia Việt Nam, một Việt Nam bên ngoài, một Việt Nam hải ngoại, một Việt Nam phục sinh. Để được như vậy, giáo dục con cháu chúng ta là cần thiết để những thế hệ sinh ra và lớn lên ở hải ngoại chúng hiểu rõ lý do chúng ta liả bỏ quê hương tỵ nạn cộng sản, hiểu đúng và chính xác ý nghĩa của chiến tranh Việt Nam. Tại sao Mỹ can thiệp vào chiến tranh Việt Nam rồi lại rút khỏi Việt Nam để khai tử VNCH. Nuôi dưỡng VNCH rồi giết chết VNCH. Có như vậy thì một Việt Nam diaspora mới thực sự phục sinh và có ý nghĩa. Có như vậy chúng ta mới giải độc được thế giới, người dân Mỹ, truyền thông Mỹ, các giáo sư đại học Mỹ, những tên phản chiến, cho đến giờ vẫn nhồi sọ con cháu chúng ta là *"cha ông các cô các cậu đã không chịu chiến đấu, để mất Miền Nam Việt Nam chứ không phải Hoa Kỳ"*. Để rồi con cháu chúng ta, vì không hiểu rõ hoặc bị cs tuyên truyền, những tên Việt gian nói giáo cho giặc làm mờ mắt, có đứa trong một đêm trê nào đó đã ngang nhiên dám mở miệng nói *"vì các bậc cha ông làm mất nước nên chúng mới phải ly hương"*. Chúng đâu có hiểu Miền Nam Việt Nam chúng ta, thế hệ cha ông vì ở thế nhược tiểu đã bị thế lực quốc tế bức tử nên vì tương lai con cháu, vì chúng, mới liêu chết ra đi để chúng mới có sự nghiệp như ngày hôm nay. Nếu không phản lại được những tư tưởng chạy tội của thế lực quốc tế, của những kẻ nội thù, đảng csVN cam phận làm thái thú cho Tàu cộng thì chúng ta đã không làm tròn bổn phận của người tỵ nạn cs, và phần nào đã tự mình đổ tội lên đầu mình. Ngoài ra có bạn trẻ lại phát biểu *"chúng tôi chống cái ác chứ không chống cộng"*. Tôi không hiểu mấy người này hiểu cộng sản thế nào, thiện và ác ra sao mà lại có tư tưởng kỳ quặc như vậy, lý luận như thế. Cái ác và cộng sản là một, bởi lẽ chúng gian ác, giết người, thủ tiêu đối thủ, bỏ tù bất cứ ai chống lại họ. Tình trạng cướp đất của dân một cách ngang nhiên, phá chùa cướp nhà thờ đã từng xảy ra từ Bắc chí Nam. Nhà cửa của hơn 100 gia đình ở khu vườn rau Lộc Hưng tại Saigon bị ủi bằng là một ví dụ sống, hiển nhiên gần đây. Tình trạng dân oan kêu cầu chính quyền giải quyết vấn đề cướp đất chiếm nhà xảy ra hàng ngày mà nhà nước không bao giờ chịu giải quyết từ mấy chục năm nay. Cộng sản cướp đoạt mọi dân quyền và nhân quyền của người dân. Cộng sản là kẻ phát sinh ra cái ác. Muốn chống ác thì phải diệt cộng sản hay nói cách khác giết cộng sản thì cái ác đương nhiên không còn. Nếu chỉ chống ác mà không chống cộng thì chẳng bao giờ giết hết cái ác, bởi lẽ kẻ phát sinh ra ác là cộng sản vẫn còn đó. Chủ trương chống ác không chống cộng là tự mình mâu thuẫn với chính mình. Một lý luận ngụy biện do cộng sản mớm hơi để né tránh đụng chạm đến đảng cộng sản.

Tuy nhiên tin vào hồn thiêng sông núi, sức mạnh của dân tộc, lòng quả cảm, sự cương quyết của giống nòi. Việt

Nam phải phục sinh. Một siêu quốc gia Việt Nam. Bản phận của tầng lớp hậu duệ của VNCH ở hải ngoại. Đừng để cộng sản lung lạc. Đừng để những tên phản chiến nhồi sọ bóp méo lịch sử chiến tranh Việt Nam giữa cộng sản miền Bắc VN và dân quân miền Nam VNCH.

Hãy suy nghĩ đúng và hành động đúng.

BS Nguyễn Tiến Cảnh

(*) Danh từ SIÊU QUỐC GIA VIỆT NAM đã được chúng tôi dùng tại Đại Hội IV Hội Quốc Tế Y Sĩ Việt Nam Tự Do ngày 30, 31-7 và 1-8-1993 tại Orlando, Florida trong bài thuyết trình Vai trò của ĐVNVN Hải Ngoại.



Phi cơ C-130 của không lực VNCH

từ biệt những chiếc C-130 nối đuôi nhau bay về hướng nam. Chân trời chiều tím thắm một màu tang buồn bã. Bạn tôi lau nước mắt vì anh còn một em trai, cũng sĩ quan, kẹt lại ở Qui Nhơn.

Mấy chiếc C-130 chở thật nặng. Thương binh nằm trên những băng ca, treo dọc thành nhiều lớp, trong lòng máy bay. Có lúc tôi nghe tiếng rên lớn của thương binh, quay nhìn thấy một chiếc băng ca lớp trên cùng rách toạc, anh thương binh rơi xuống băng ca tầng dưới, làm rách băng ca này, hai thương binh cùng rơi xuống băng ca tầng ba và tội nghiệp thay các thương binh chồng chất lên nhau, đau đớn vì vết thương mới được mổ hôm trước chưa kịp đóng miệng. Binh sĩ không quân phải khó nhọc lắm mới sắp xếp được trật tự trong lòng máy bay. Hai chúng tôi, ngồi trong phòng lái, bất lực nhìn đồng đội bị nạn.

Trước khi rời QYV ra phi trường Qui Nhơn, tôi ghé lại Phòng Cấp Cứu QYV. Một số thương binh mới được chuyển về còn ngồi đợi săn sóc. Có cả một số thương dân bị thương. Tôi thấy hai em bé khoảng 4-5 tuổi, không có thân nhân, đang chảy máu nhiều. Tôi vội cấp cứu hai em. Băng băng, dụng cụ cấp cứu không còn nữa. Tôi phải dùng dao găm mang theo người, cắt áo quần cũ mà băng bó cho hai em, dặn dò mấy y tá còn nán lại những gì cần làm để hy vọng hai em thoát chết.

Tôi ra trường, chọn về QYV Qui Nhơn năm 1971. Trước khi vào Sài Gòn học Y, tôi đã trải qua 7 năm trung học tại thành phố này. Vợ tôi cũng là người Qui Nhơn, học dưới một lớp ở Cường Để. Những ngày chiến sự căng thẳng, gia đình các y nhà được sĩ QYV đã được di tản vào Nha Trang hay Sài Gòn cả tuần trước. Lúc ấy, vợ chồng tôi đã sinh được hai gái, 4 và 3 tuổi, một trai 6 tháng tuổi.

Đêm đến, toán phi cơ C-130 hạ cánh ở phi trường Tân Sơn Nhất. Thương binh được di chuyển về Tổng Y Viện Cộng Hòa. Chúng tôi theo xe Hồng Thập Tự về Sài Gòn.

Nhật Ký Ngày 29 tháng 4 năm 1075 BS Nguyễn Trác Hiếu

Này này, giờ này, 44 năm trước, tôi đang ở Qui Nhơn. Quân Y Viện Qui Nhơn đang di tản 1500 thương bệnh binh vào Tổng Y Viện Cộng Hòa ở Sài Gòn. Quân Y Viện trưởng, bác sĩ Nguyễn Xuân Cẩm ra lệnh cho nhân viên QYV họp lúc trưa nhưng ông đã âm thầm bỏ QYV Qui Nhơn đi Nha Trang với một số sĩ quan và bác sĩ thân cận. Nhân viên QYV vẫn tiếp tục chuyển thương binh ra phi trường Qui Nhơn để toán phi cơ C-130 của không lực VNCH chở về Sài Gòn. Nhìn thương bệnh binh vừa được giải phẫu xong ngày trước, thân thể còn băng bó, tay còn đeo dây chuyền thuốc, nằm đau đớn trên những chiếc băng ca, thật tội nghiệp.

Đợi mãi không thấy hai vị Chỉ Huy Trưởng và Chỉ Huy Phó QYV đâu, chúng tôi, năm bảy y sĩ đành ra phi trường Qui Nhơn, tháp tùng toán thương bệnh binh đi Sài Gòn.

Một trong những viên phi công C-130 là cựu học sinh trường trung học Cường Để ở Qui Nhơn. Anh và binh sĩ không quân dưới quyền đã thu xếp cho hai chúng tôi (Văn Công Tuấn và Nguyễn Trác Hiếu) lên ngồi trong phòng lái (cockpit) của một chiếc C-130. Trời về chiều. Khi chiếc C-130 tôi ngồi cất cánh bay qua Ghềnh Ráng, cuối phi đạo, tôi quay nhìn thành phố Qui Nhơn thân yêu lần cuối. Theo sau là mấy chiếc C-130 khác chở đầy ắp thương bệnh binh.

Sóng biển trắng xóa vẫn vô tình lấn bờ. Hàng phi lao trên bãi biển nghiêng mình trong gió như vẫy chào



Bác sĩ Nguyễn Công Trứ

Bác sĩ Nguyễn Công Trứ, một quân y sĩ của QYVQN, tình nguyện ở lại săn sóc thương binh từ chiến trường chuyển về. Anh gom góp dụng cụ y khoa và một số y tá còn ở lại, tiếp tục giải phẫu thương binh. Sư đoàn 22 cũng về đến Qui Nhơn chờ hải quân giúp di tản về Sài Gòn. Tôi gặp Thiếu Tá Y Sĩ Nguyễn Thành Ý, y sĩ trưởng sư đoàn 22 bộ binh ở QYVQN trước khi anh cùng binh sĩ di tản khỏi Qui Nhơn. Bác sĩ Nguyễn Thành Ý hiện đã về hưu và cư ngụ ở Canada. Một số y sĩ QYVQN về sau định cư ở Canada là Đinh Ngọc Thúy, Trần Đình Thắng, Đỗ Trọng, Văn Công Tuấn...

Bác sĩ Nguyễn Công Trứ sau đó có thử bơi ra tàu hải quân nhưng bất thành. Anh trở lại QYVQN tiếp tục cứu chữa thương binh. Anh và binh sĩ QYV đã chôn cất 46 tử sĩ ngay cột cờ QYV trong đó có đại tá Nguyễn Hữu Thông, trung đoàn trưởng một trung đoàn thuộc sư đoàn 22. Nghe nói ông tự sát ngày 30 tháng 3 năm 1975.

Khi cộng quân vào QYV, thấy bác sĩ Trứ còn mang lon Trung úy, nghe kể, một nữ sĩ quan cộng sản đã lột lon và mắng nhiếc anh. Bác sĩ Trứ bị bắt và đưa đi tù ở An Lão, Bình Định. Những năm sau, không rõ năm nào, anh vượt biển thành công, đến được Mỹ, học lại và trở thành Y Sĩ Chuyên Khoa Quang Tuyến. Anh hiện hành nghề nhiều năm ở New York, đã viết một cuốn sách về những ngày gian truân. Tôi có được anh biếu một cuốn. Anh quên nhiều chi tiết về những ngày sau cùng ở QYVQN. Anh cũng đã trên 75, không trách trí nhớ anh mòn mỏi.

Ngày 29 tháng 3 năm 1975, chúng tôi vào được Sài Gòn. Hôm sau, 30 tháng 3, Cục Quân Y cho người đi gom chúng tôi về Thủ Đức để tái phối trí theo lực lượng các binh chủng khác có mặt ở miền nam gần thủ đô Sài Gòn.

Lệnh đầu hàng của hàng tướng Dương Văn Minh làm quân đội VNCH tan rã. Chúng tôi trôi theo vận nước, bị giam giữ nhiều năm trong rừng thẳm.

BS Nguyễn Trác Hiếu, cựu Y Sĩ của QYVQN
Orlando, ngày 29 tháng 3 năm 2019



LÁ VÀNG RƠI CUỐI THU

Cuối thu, một chiếc lá vàng rơi

Một lương y đi trọn đường đời

Nhóm y khoa mắt người anh cả

Nhân từ, mẫu mực cả một thời

Orlando, trời bỗng u buồn (1)

Anh đi để lại lấm tiết thương

Bạn hữu, bệnh nhân lòng quận thất

Nhớ đến anh, mái tóc điểm sương

Biết đến trần gian rồi phải đi

Anh nay phải sạch nợ nam nhi

Mong thấy hồn anh nương mây trắng

Mong chị bình tâm phút biệt ly

Tôi viết câu thơ thương tiếc anh

Một lương y tận tụy, hiền lành

Một đàn anh sống đời gương mẫu

Mong anh an lạc cõi cao xanh.

Nguyễn Trác Hiếu

Orlando, ngày thứ bảy, 19 tháng 1 năm 2019

(1) Bác sĩ Phạm Hữu Phước là y sĩ Việt Nam đầu tiên về hành nghề tại thành phố Orlando, Florida, hơn nửa thế kỷ nay, luôn luôn sẵn lòng giúp đỡ đàn em đến sau.

Ngày ấy tháng Tư

BS Nguyễn Quyền Quới



Hình như năm nay cái lạnh của mùa Đông ở Hoa Kỳ kéo dài hơn các năm trước. Ở những nước thuộc Bắc bán cầu mùa Xuân đã chính thức được công nhận bắt đầu từ ngày 20 tháng Ba nhưng nay đã vào giữa tháng Tư mà vẫn còn những ngày tiết Trời se lạnh, có những đêm nhiệt độ xuống đến khoảng 45 -50 độ F khiến nhiều người vẫn cần mặc áo ấm hay dùng máy sưởi. Florida, sunshine state, tiểu bang của nắng ấm đã vào Xuân vẫn còn đang chịu những ngày lạnh ở giữa tháng Tư.

Nhưng cái lạnh của tiết Trời cái đau của da thịt vẫn không sao sánh bằng cái lạnh và nỗi đau trong tâm hồn của những người Việt Nam xa xứ và có lẽ cũng của rất nhiều gia đình người Việt trong nước! Tháng Tư nhắc nhở kỷ niệm đau buồn của cuộc đời oan nghiệt!

Ngày ấy tháng Tư xưa. Tưởng chừng như mới hôm nào nhưng đã bốn mươi bốn năm rồi còn gì! Người Việt hải ngoại chào đón tháng Tư với hình ảnh những thuyền nhân đang vùng vẫy trên đại dương, đang chiến đấu với gió to sóng dữ, với hải tặc Thái lan, tìm cái sống trong cái chết, và những trại tị nạn đầy áp người tị nạn trôi dạt vào.

"Tháng tư nhớ chết màu hương cũ
Nhớ chuyến tàu di tản chớm khuya
Em mắt quầng thâm buồn ủ rũ
Anh bám be tàu. Con sóng kia
Tháng tư từ đó mưa không ướt
đất dưới chân đen đến lạnh lòng
nghe khúc hùng ca mà khát nước
triều dâng sa mạc vẫn khô ran

.....
Tháng tư về lại không quay lại
quay lại làm sao được nỗi mình
em đã nghìn năm chìm sóng biếc
hồn người chết ức có siêu sinh "
(Thơ của tác giả Nguyễn Hàn Chung)

Tháng Tư cũng là dịp người viết ôn lại những kỷ niệm thời gian sống trên đảo tị nạn Indonesia, đảo với những cây dừa cao vút, những ngọn núi xanh, những con suối nhỏ nước trong veo, lát đá vài gia đình người dân Indonesia sống trên núi hiền hoà, trầm lặng. Biển Indonesia rất đẹp, nước biển trong xanh nhìn thấy đáy biển.

Nhớ lại những ngày làm công tác thiện nguyện khám bệnh tại bệnh xá trên đảo cho đồng bào tị nạn. Cũng trên đảo tị nạn này người viết đã có duyên gặp được hai đàn anh đáng kính là bác sĩ Đỗ Văn Hội và bác sĩ Nguyễn Mậu Hưng cùng làm chung bệnh xá.

Những ngày rảnh lên rừng đốn cây lẩn về chòi chẻ làm củ nấu ăn, rồi tắm biển, tắm suối như một người rừng.

Đêm về nằm trong chòi nhớ nước, nhớ nhà:

"Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia
Dừng chân đứng lại trời non nước
Một mảnh tình riêng ta với ta"

Bài thơ "Qua Đèo Ngang" của bà Huyện Thanh Quang diễn tả thật đúng tâm trạng của người tị nạn này trên đảo hoang. Bà Huyện đứng trên đèo Ngang nhìn ra xa thấy núi và biển Đông. Người tị nạn này đứng trên các ngọn núi Indonesia nhìn ra xa chỉ thấy đại dương bao la. Chỉ có khác là Bà Huyện sống vào thời vua Minh Mạng, thời thanh bình và bà không phải bỏ nước ra đi tìm Tự do.

Nhớ chuyện xưa, nghĩ chuyện bây giờ. Theo thiên ý của người viết, cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ của người Việt hải ngoại hiện đang ở vào thời kỳ khó khăn bất lợi. Chánh quyền Hoa Kỳ đang dồn nỗ lực vào việc chống Trung cộng bành trướng tại biển Đông. Ngoài những đồng minh cố hữu như Nam Hàn, Nhật Bản, Hoa Kỳ còn muốn lôi kéo những quốc gia tuy nhỏ nhưng có vị trí chiến lược quan trọng bao vây Trung cộng như Việt Nam, Đài loan, Phi Luật Tân... Hoa Kỳ chắc hẳn muốn trở lại những căn cứ quân sự quan trọng tại Việt Nam như cảng Cam Ranh, Đà Nẵng...? Do vậy, ở thời điểm này, Hoa Kỳ sẽ tạm thời gác lại những vấn đề như ủng hộ nhân quyền, tự do.

Nếu "muốn làm một cái gì đó" thì người Việt lưu vong phải tự làm mà thôi !

Viết văn, làm thơ, đối thoại qua lại trên web chắc chẳng thay đổi được gì nhiều. Nếu mọi người đều chung lòng tạm thời bỏ thái độ cầu an, hưởng nhàn, "đứng bên lề", mà biết hoặc tự lãnh đạo hoặc ủng hộ tiếp sức cho những người có thiện chí, có tài đang tranh đấu ngoài kia thì sẽ có hy vọng trong tương lai gần tháng Tư sẽ không còn là Tháng Tư Đen nữa mà sẽ là Tháng Tư Sáng rực với Tự Do, Hạnh Phúc cho toàn dân Việt Nam. Ngược lại:

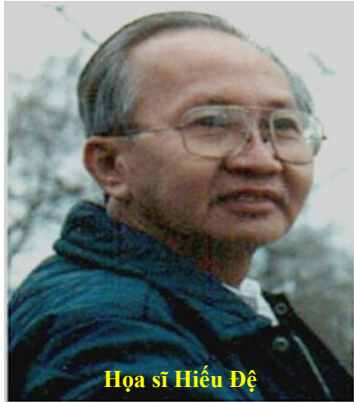
"Dân tộc tôi sắp phải đắm chìm
Một ngàn năm hay nghìn miên tâm tối"
(nhạc sĩ Việt Khang)

Thân kính mến chúc các anh chị, em, cháu Hội Y Nha Dược sĩ Florida và tất cả đồng hương Việt Nam một mùa Xuân ấm áp, vui khỏe, hạnh phúc và một tháng Tư không còn đen tối nữa.

BS Nguyễn Quyền Quới

Nhớ Bạn Hiền nhân ngày Quốc Nạn

Tùy bút của Nguyễn Đức An



Họa sĩ Hiếu Đệ

Sau 30-4-1975, CSVN cho đi tù "bình đẳng" tất cả mọi ngành, nghề: Bác sĩ, Dược sĩ, Nha sĩ, kỹ sư, cựu quân nhân công chức chế độ cũ; Sư, cha, thương gia, thầy giáo... Và chúng ta đã biết nhiều người chết, nhiều người khi ra tù đã là tàn phế, điên khùng vì đòn thù của CSVN.

Tôi xin đơn cử một trường hợp đi tù của Họa sĩ Thiên tài Hiếu Đệ để quý độc giả hiểu thêm về sự độc ác đến mất nhân tính của Bên Thắng Trận (CSVN)

I- Vài hàng về Hiếu Đệ

Ông tên thật là Nguyễn tánh Đệ, sinh năm 1932 tại Phan Thiết, vô Saigon để đi học từ khi mới 15 tuổi (trung học Huỳnh Khương Ninh, Tabert, Trường Mỹ Thuật Gia Định). Tốt nghiệp Trường Mỹ Thuật Gia Định năm 1957.

Sau đó, dạy học tại Trung học Phan thanh Giản Cần Thơ, Đồng Khánh Huế và Mỹ Thuật Gia định).

Phụ trách minh họa cho các báo: Đời Mới, Tiếng Chuông và biếm họa cho các báo Tiếng Chuông, Saigon Mới (bà Bút Trà), Chỉ Đạo, Chiến sĩ Cộng Hòa.

Động viên vô Thủ Đức, phục vụ tại Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý Chiến. Cấp bậc sau cùng: Đại Úy, và đi tù cải tạo 5 năm. Sau đó bị CSVN đặc biệt biếm vào U Minh Thượng để tiếp tục chịu Quản chế.

Tới Holland, Michigan năm 1990 theo diện HO.

Hiếu Đệ là một họa sĩ Thiên tài của VN về tranh dân gian, không ai sánh kịp.

Hiếu Đệ là một thứ "Phạm Duy của Hội Họa VN".

Ngoài ra Hiếu Đệ còn làm thơ viết văn. Đã xuất bản:

- 1- Hội nghị Ba Lê Diễn nghĩa (Biếm họa)
- 2- Bên Đục Bên Trong
- 3- Niềm Đau Bạc Tóc
- 4- Nước Mắt Tình Yêu
- 5- U Minh Lưu Xứ
- 6- Nước Lớn Nước Ròng

II- Ghi nhận nổi bật về Thiên tài Hội Họa Hiếu Đệ



Tranh của họa sĩ Hiếu Đệ: Làng chài Phan Thiết vẽ năm 1958

A- Nét vẽ Dân Gian độc đáo nhất lịch sử Hội Họa VN từ xưa tới nay.

B- Vẽ biếm họa rất nổi và vui nhộn nên được đồng nghiệp ban cho cái nick name là Lão Ngoan Đồng Hiếu Đệ.

Sau khi đi tù khổ sai VC 5 năm, về Saigon, Hiếu Đệ đã đập xích lô để kiếm sống

vì Cách mạng không dung dưỡng loại họa sĩ Đại Phản Động này, với thành tích biếm họa 3 tên cán bộ CSVN bám vào một cành đu đủ vẫn không làm gãy cành. Ý nói cán bộ CSVN chỉ là những tên Ôm Đồi.

C- Hiếu Đệ cũng rành nghề về Sơn mài và nặn tượng.

D- Truyện của Hiếu Đệ dùng dòng văn Nam Kỳ chân thực, mộc mạc.

Truyện Hiếu Đệ viết là thật hoặc gần với sự thật nên hay và hấp dẫn.

Khi tới Mỹ, Hiếu Đệ chỉ hoạt động với tính cách nghiệp dư, yếm trợ tranh vẽ cho bạn bè, phe ta thôi.

Ông đã gia nhập Văn Bút VN Hải Ngoại Trung Tâm Florida và dần thân một thời gian ngắn vào sinh hoạt cộng đồng với BS Nguyễn Hữu Trí của Phong Trào Đại Nghĩa với một tâm lòng Yêu Quê Hương chung thủy, với Tình Bạn thắm thiết không kỳ thị Trung, Nam, Bắc, giàu nghèo, ngành nghề...

Hiếu Đệ có một ái nữ tốt nghiệp Family Medicine, hành nghề tại Vùng Trung Mỹ.

Hiếu Đệ đã vĩnh viễn ra đi sau một cơn đau tim cấp tính và bỏ lại bạn bè với nhiều Thương Tiếc cho một Thiên tài Hội Họa VN; một người con yêu dấu của Tổ Quốc VN.

Nhân Ngày Tang của Dân Tộc 30-4-2019, tôi xin gửi tới Họa sĩ Thiên Tài Hiếu Đệ một nén Hương Lòng chứng giám cho Tình Bạn của chúng ta.

Nguyễn Đức An
4-4-2019

Họa sĩ Văn Y (*)

“...Tôi đạp chiếc xích lô cũ rích leo dốc Cầu Bông hết muốn nổi giữa lúc cơn mưa lớn, lại còn đưa hai mẹ con mụ bán cá queo về Xóm Đình. Một xóm nhỏ lầy lội ở sau Trường Vệ Gia Định có con hẻm đi sâu vào đến tận bờ sông.

Khách xuống xe, tôi quay lại đạp hồi hả vì cơn mưa mỗi lúc một lớn và sấm sét ào ào. Nhìn quanh không có chỗ nào trú mưa được. Con hẻm nhỏ nghèo nàn, hai bên nhà lá lụp xụp. Giấy điện giăng chằng chịt như mạng nhện. Cột đèn ngã nghiêng như say rượu. Tôi nép vào mái hiên một căn nhà nhỏ. Trời mưa thẳng bầy như trút nước. Vài cái chớp ngoằn ngoèo và tiếng sấm như hăm dọa...

Trong nhà lá nhỏ đang có bữa nhậu của một đám thanh niên. Tôi cố nép vô vách lá cho đỡ ướt phần nào...

Nghe có tiếng sột sọat bên ngoài, một chàng trai bước ra trước hiên nhìn tôi rồi nói:

- Này, ông xích lô ơi! Có đụt mưa thì cứ vô trong này. Ngoài đó lạnh lắm, không khéo đứng lâu bị cảm bây giờ. Ông này ốm yếu như vậy mà còn đạp xích lô kiếm ăn... Thật cơ khổ quá!

Nghe tiếng nói xem thiệt lòng, tôi bước vô thềm nhà. Bỗng trong bàn rượu có đứa nhìn tôi chằm chằm rồi la lên:

- Trời ơi! Thầy Hiếu Đệ nè tụi bây ơi. Này, tụi bây không nhìn ra Ông Thầy sao?

Cả đám vụt đứng lên tôi đến bàn nhậu:

- Ngồi xuống đây, Ông Thầy. Thầy đi học tập cải tạo về hồi nào vậy? Sao tụi em không hay. Sao Thầy phải đi đạp xe như vậy?

Tôi chưa vội trả lời. Cả bọn cũng lặng im như tôi, tỏ vẻ thương xót. Thật tình, tôi cũng chưa nhìn ra được đứa nào là học trò của mình vì tôi đi dạy cũng đã nhiều năm, từ trường Mỹ Thuật Sài Gòn đến Trường Mỹ Thuật Huế, nhiều học trò quá làm sao nhớ cho xuể. Từ mấy cô nữ sinh Đồng Khánh Huế đến mấy cô học trò Đoàn Thị Điểm Cần Thơ, mấy o này cũng có cháu nội cháu ngoại cả rồi.

Làm sao Ông Thầy nhìn được hết học trò của mình nổi?! Có chăng chỉ có học trò mới nhìn được Ông Thầy thôi. Tôi có gời lắm chỉ nhớ loáng thoáng. Bây giờ nhớ chúng nó xưng tên, nhắc lại chuyện xưa, tôi mới nhớ ra. Thì ra qua bao nhiêu năm đầu bể thẳng trăm, chúng nó đã có gia đình, có con cái đùm đê và hiện là chủ căn nhà lá xập xệ tôi đang đụt mưa. Tên thằng này là Nguyễn Văn Y, bạn bè chúng nó gọi là thằng Y Râu. Nó có bộ mặt y chang tên tướng "tàu bay" Nguyễn Cao Kỳ....”

“...Trong vài tiếng cười ròn rã của tụi trẻ có đứa hỏi:

- Tội quá! Đã đạp xích lô mà còn khoe cái nổi gì Ông Thầy?

- Ấy, mấy em không biết, đạp xích lô mình được làm chủ lấy mình. Buổi trưa đậu xe dưới gốc cây da ở công viên có bóng mát, nằm thẳng cẳng đọc "Thần Điêu Đại Hiệp" hay sách báo, có gió thổi hiu hiu đến buồn ngủ rồi ngủ hồi nào không hay. Buổi chiều, tấp xe vô Hội quán Hội Văn Nghệ Thành phố hay Hội Mỹ Thuật, kêu một lít bia hơi, ngồi tán phét với đám bạn văn nghệ văn gừng, không sướng sao? Sống theo kiểu Thầy, họ gọi là rong chơi ca múa, chò bảo lãnh đi Mỹ, chẳng có cái tích sự gì để "xây dựng xã hội chủ nghĩa" giàu đẹp cả. Vậy mà Diệp Minh Châu, con nuôi Bác Hồ, nó muốn đổi cái xích lô của Thầy với cái ghế Chủ tịch Hội Văn Nghệ Thành phố mà còn không được đó nghe.

Thấy bọn học trò trở mắt nhìn, chắc không cần nổi nổi bất mãn của Ông Thầy, tôi mới pha trò cho vui:

- Ai bảo đạp xích lô là khổ? Đạp xích lô sướng lắm chứ! Hồi mình còn bé, có học bài "Chăn Trâu" trong Quốc Văn Giáo Khoa Thư của ông Nguyễn Đổng Mực. Ông này là bố của họa sĩ Nguyễn Đổng Cung, hiện là Giám đốc Viện Bảo Tàng Trung ương Hà Nội. Tụi em không nhớ sao?..."

“...Xóm lao động làm sao mà sinh đẻ quá cỡ. Thằng Y có tới ba đứa con lao nhao còn bé. Tất cả đều là gái. Chúng nó bò qua bờ lại quanh mấy vũng nước mưa còn đọng trên nền nhà. Mái nhà bị mưa dột nát như đang ngoài đường. Bàn rượu của chúng tôi chốc lát lại phải lưu động để tránh mưa dột đến nỗi nước mưa chảy đúng vô ly rượu mà có đứa vẫn cười hồ hồ bảo đây là nước "soda" để dùng chữa lữa (có nghĩa là "soda" pha vào rượu để để giảm bớt nồng độ của cồn - alcohol)..."

“...Uống rượu ngà ngà, tinh thầy trò trở thành bình đẳng. Tôi còn nhớ họa sĩ Văn Đen, vốn rất nghệ sĩ. Anh gả con gái cho đứa học trò là Nguyễn Phát Minh. Có lần tôi uống rượu tại nhà anh, có cả Nguyễn Phát Minh. Tôi nghe nó nói với cha vợ nó:

- Nè... Uống rượu thì phải uống cạn ly, không được bỏ dở... Rượu bắt khả ép... mà ép bắt khả từ... bởi vì "nam vô tửu như kỳ vô phong"...

Tôi tức mình nói lớn:

- Ê... Phát Minh, mày gọi anh Văn Đen bằng Bó hay bằng Ông Thầy không được sao?

Cả bàn rượu nhao nháo la rầy nó vô lễ. Không biết lễ "tôn sư trọng đạo".

Chính cái bình đẳng mất dạy đó mà sau này thằng Phát Minh bỏ vợ con để anh Văn Đen phải nuôi đứa con gái và bầy cháu ngoại rất tội nghiệp.

Thầy trò tôi cứ nhậu, quên cả mưa rơi, quên cả thời gian...

Tôi nghe Văn Y kể lại nó dạy ở trường Trung học Hốc Môn cách xa thành phố hai mươi cây số, phải đi bằng xe đò nên ăn ngủ tại trường đến cuối tuần vào mỗi chiều thứ bảy mới về nhà. Nó được bổ nhiệm từ ngày ra Trường Mỹ Thuật sau ngày 30 tháng Tư 1975.....”

“...Nghe nó kể lễ sự tình, tôi nói với nó:

- Được rồi, Ông Thầy hứa sẽ lợp lại cái mái nhà này cho Văn Y.

Nó thấy tôi mới ở tù ra, đang trong thời gian bị quản thúc tại địa phương, còn đói rách, chưa được phục hồi quyền công dân, chưa xin được hộ khẩu thường trú để ăn ngủ cho yên. Trong người tôi không có lấy một tờ giấy lộn, chỉ đi lại bằng cái giấy lệnh tạm tha, thì tôi làm cóc gì có tiền để lợp nhà cho vợ con nó?

Thấy Văn Y trở mắt nhìn tôi, tôi chỉ lên ba cái tranh sơn dầu do nó vẽ rồi nói:

- Bây giờ Thầy ký tên trên ba cái tranh này, mai em đưa cho Quách Phong, Tổng Thư ký Hội Mỹ Thuật Thành phố nói là tranh của Ông Thầy gởi vào tham dự cuộc trưng bày để đón tiếp phái đoàn Gia Nã Đại vào ngày thứ hai tuần tới cùng với số tranh của anh em trong hội. Em là học trò của Thầy, nét vẽ cũng hao hao giống sư phụ một đôi chút, chắc chẳng sao đâu.

Tuần sau, Văn Y hồi hả đạp xe vào nhà báo cho tôi biết là ba bức tranh đó

bán được hai mươi lăm ngàn đồng. Một số tiền mà suốt một đời đi dạy học ở Hóc Môn không bao giờ và chẳng bao giờ nó dám nghĩ đến vì số tiền trị giá cao hơn cả một lạng vàng (lúc đó giá vàng chỉ có hai mươi ngàn đồng) đủ sức mua ba thiên lá lợp nhà....”

“...Bây giờ em làm phiền Thầy thêm một lần nữa. Chiều mai Thầy chịu khó đạp xích lô ra Hội, đến phòng kế toán ký tên nhận dùm số tiền đó giúp em luôn. Thôi, Thầy ơi, lỗi làm ơn rồi xin Thầy làm ơn cho trót...”

“...Bữa nọ, tôi đạp xe qua đường Công Lý để đưa một cô gái đi làm về.

Trong khi đạp xe, tôi chợt nghe cô gái hỏi:

- Trông mặt mũi anh sáng sủa mà thân thể ốm yếu như vậy, sao lại đạp xích lô? Trước kia anh làm nghề gì?

Tôi trả lời cho cô ta biết, tôi là họa sĩ, đi học tập cải tạo vì là Đại úy Tâm Lý chiến. Bây giờ thất nghiệp, đổi đời rồi, tôi đâu được là hội viên Hội Mỹ Thuật Thành phố mà vẽ tranh nữa. Nay tôi đạp xích lô sinh sống. Hồi lúc nhớ anh em đồng nghiệp, tôi chỉ đến hội quán để gặp bạn bè hỏi thăm và nhậu chơi với chúng nó.

- Vậy ông là họa sĩ ký tên gì?

- Tôi ký tên Hiếu Đệ.

- Ủa! Vậy ông là Hiếu Đệ? Tôi biết ông là họa sĩ có tên tuổi và bây giờ tôi xin tự giới thiệu tôi là Thoa. Xin ông cứ gọi tôi là cô Thoa. Tôi là vai chị bà con với họa sĩ Lê Chánh đây. Lê Chánh đang đóng phim "Ván bài Lật Ngửa" trong vai tướng cướp Nguyễn Văn Bồi về đầu với cách mạng và vai Thiếu tá Tâm gian ác đó. Suốt ngày nó bận quán quít với mấy cô đóng phim nên chẳng vẽ vờ gì nữa. Và lại, tôi chẳng thích nét vẽ của nó. Tôi thích tranh của ông... Nhưng đám họa sĩ các ông tệ hại quá....”

“...Cô ta suy nghĩ trầm ngâm một hồi rồi nói:

- Tôi sắp đi nước ngoài để đoàn tụ với gia đình. Bây giờ tôi đã bán nhà rồi, chỉ chờ giấy thông hành xong là đi thôi. Tôi muốn mang hai tấm bình phong, ngăn phòng khách và phòng ăn bằng một bức sơn mài, sơn son thếp vàng vẽ cảnh hội làng Lim hay hai Bà Trưng khởi quân. Bề cao tối thiểu hai thước, bề dài năm, sáu thước... Ông có thể thực hiện cho tôi trong vòng sáu tháng với giá sáu cây vàng được không?

Tôi nghĩ mình đang đạp xe, chưa làm cái xưởng sơn mài bao giờ nhưng tính ra bề nào cũng sướng thân khoẻ xác hơn là đạp xích lô nhiều. Và lại, vừa mới ra tù, tôi đâu biết giá trị của đồng tiền, đồng vàng ra sao. Tôi cứ ừ ừ đại nhưng tôi còn giữ thế. Tôi chỉ xin nhận hợp đồng với cô ấy vẽ một bức thôi. Xong bức bình phong này rồi chúng ta sẽ hợp đồng đến bức sau. Tuần sau, cô Thoa trở lại nhà tìm tôi. Bây giờ đến lượt tôi dò hỏi về cô ta. Thì ra cô này làm ở Sở Ngoại Thương Thành phố nên cô ta biết rất rõ về tranh tôi. Vì mấy bộ sơn mài, ngày xưa tôi làm để trang trí nhà cửa của đám thương gia, nghiệp chủ, nay họ bị nhà nước cải tạo công thương nghiệp và tịch thu của người ta rồi giao cho Ngoại Thương bán ra nước ngoài rất có giá.

Họ còn bảo là đồ cổ, bây giờ không có nữa. Người nước ngoài, cứ bảo không tìm được tác phẩm của Nguyễn Gia Trí thì lấy tranh của Hiếu Đệ.

Nhất là khi Nguyễn Gia Trí bị xếp vào hàng quốc bảo thì Sở Văn Hóa và Phòng Mỹ Thuật tịch thu tranh của ông về Viện Bảo Tàng, không cho đem ra khỏi Việt Nam....”

“...Một hôm gần giáp Tết, tôi ghé Xóm Đình gặp Văn Y. Hai thầy trò kéo nhau vào quán cà phê. Văn Y trang nghiêm hỏi tôi:

- Bây giờ em xin hỏi Ông Thầy. Bước vào đầu năm mới, sau khi ăn Tết xong, em lên Sở Giáo Dục ném một cái đơn xin nghỉ dạy, ở nhà đóng cửa vẽ tranh. Ông Thầy nghĩ xem em có thể sống được không? Đâu Ông Thầy suy nghĩ dùm em và cho biết ý kiến về vụ này vì nó liên can đến sinh mạng của cả gia đình vợ con em.

Nó phân giải thêm:

- Làm cán bộ thì vững về khẩu phần gạo và nhu yếu phẩm, con cái học hành có dốt cũng được nâng điểm, sau này để kiếm việc làm nhưng coi lại thì cát đầu lên không nổi. Nhưng em đã làm cán bộ công chức cả chục năm rồi, quyền lợi nhiều lắm, không lẽ bỏ sao? Nay nhảy ra biết có sống nổi không Ông Thầy?

Tôi cười bảo nó:

- Cái này là sanh mạng của chú mày sao lại hỏi tao? Ông Thầy chỉ lo cho mấy cái chuyện bài vở hỏi ở trường thôi. Nay chuyện làm ăn không lẽ tao khuyên chú mày bỏ sở. Nhà nước nghe được bảo tao không hợp tác thì chờ lại khuyên mày bỏ việc, họ sẽ tóm cổ tao cho đi học tập cải tạo đến mút mùa lệ thủy. Thử nữa, lỡ sau này vợ con mày chết đói, tao bị xử tội nữa sao? Thôi bây giờ Ông Thầy không cho ý kiến gì hết về vụ này...”

“...Dĩ nhiên là vào đầu tháng giêng, Văn Y đến xưởng sơn mài của tôi cho biết là nó đã xin nghỉ việc, không còn đi dạy học nữa. Cũng như tôi hết đạp xích lô vậy. Tôi nói mặc dầu tôi không còn đạp xích lô nữa nhưng bây giờ trách nhiệm hoàn thành một tác phẩm đẹp còn một hơn là lúc tôi đạp xe gấp ngàn lần. Vì sao? Vì mình phải vận dụng cả tim óc và công sức của mình, chứ không phải chỉ dùng đôi chân như ngày xưa:

- Chú mày cũng vậy, đã nhảy vào nghệ thuật thì phải vận dụng sáng tạo và tim óc của mình, chắc chắn không bao giờ chết đuối.

Năm sau, Văn Y xây xong cái lầu bằng gạch trên căn nhà lá dột nát năm xưa. Nó mời Ông Thầy và đám bạn bè đến mừng tân gia. Nó bùi ngùi nói:

- Các bạn biết không? Cái nhà này là do Ông Thầy chúng ta xây cho tôi đó. Không có đám mưa lớn năm xưa để ông Hiếu Đệ đạp chiếc xích lô ghé vào đụt mưa thì tôi vẫn giữ nguyên cái nhà dột nát.....”

P/S:

(*) Trích từ HS.Hiếu Đệ

Nguồn ảnh lấy từ trang của hs. Nguyễn Quốc Tuấn.... không rõ hs. Hiếu Đệ nhắc đến Nguyễn Văn Y hay Võ Văn Y... cá nhân tra trong cuốn kỷ yếu trường vẽ Gia Định thì thấy hs. Võ Văn Y tốt nghiệp 1975 (HS.Hiếu Đệ có nhắc... chắc lộn họ Nguyễn sang họ Võ chăng...????)

Tôi Là Người Việt Nam !!!

BS Ngô Đức Thắng

Vừa rồi tôi xem lại cuốn video Thúy Nga Paris (TNP) 99 với chủ đề “Tôi Là Người Việt Nam”, tôi cảm thấy đau lòng nhiều hơn là vui mừng. Tôi tự hỏi tại sao lại đau lòng khi mà TNP tìm đến và vinh danh những người Việt Nam đã thành công rực rỡ trong nhiều lĩnh vực văn hóa, thương mại, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, v.v... trong chương trình TNP 99 vừa qua. Tôi đau lòng là vì lần này tôi chắc qua cụ thể chương trình ông Nguyễn Ngọc Ngạn (NNN) không còn được làm đạo diễn của chương trình nữa, mà đã được soạn thảo bởi bộ thông tin văn hóa của bác và đảng sau khi TPN đã được bán cho tập đoàn do con cái Nguyễn Tấn Dũng cầm đầu.

Trong phần đầu chương trình, MC Trịnh Hội tìm đến người Việt Nam và cho họ nói vào micro: “Tôi là người Việt Nam”. Quý vị thấy trong chương trình có người VN ở khắp nơi trên thế giới - từ Hoa Kỳ, Úc Châu đến Âu Châu và đặc biệt là có rất nhiều người đang sinh sống tại các nước Đông Âu trước khi bức tường Bá Linh sụp đổ. Đa số những người Việt ở tại các quốc gia Đông Âu này là do xuất khẩu lao động (cầm ơn bác và đảng) vì kẻ sinh nhai hay thuộc thành phần du sinh. Và chúng ta cũng thấy rằng đa số những người VN đáng thương đó đã từ bỏ thiên đàng xã hội chủ nghĩa và đi về với thế giới Tự Do sau khi bức tường Bá Linh Sụp đổ. Còn đại đa số những người VN ở các nước tư bản như Hoa Kỳ, Úc, Gia Nã Đại, Anh, Pháp, Đức, Bỉ, Hòa Lan, Phần Lan, Na-Uy, v.v... là người Việt Nam Quốc Gia Tự Nạn Cộng Sản (VNQGTNcs.)

Đáng lẽ ra những người này lên diễn đàn ông Ngạn nên nói đúng hơn là: “Họ là người VNQGTNcs”. Nhưng đáng tiếc NNN không còn là đạo diễn cho chương trình TNP nữa, và vô hình chung ông cùng TNP đã giúp csVN hợp thức hóa công việc xóa sổ chữ “Tự Nạn cs” của người Việt Quốc Gia đi tìm hai chữ Tự Do mà nhiều người VN đã đánh đổi mạng sống của mình trong đó có tôi và cả gia đình ông đạo diễn NNN, bởi vì đại đa số quý quan khách được vinh danh trong chương trình này là những người VNQGTNcs.

Ông NNN nói riêng và TNP nói chung đã bán đứng cộng đồng người VNQGTNcs - những người đã ủng hộ ông và tập đoàn TNP trong nhiều thập niên qua. Hơn thế nữa, ông đã bán rẻ lương tâm ông khi còn cầm micro cho tập đoàn bù nhìn tuyên truyền này. Bằng chứng cụ thể là những năm trước đây, ông NNN nói rằng: “Do tập đoàn csBV cưỡng chiếm Miền Nam, nhiều người Việt chúng ta đã tìm đường vượt biên, đi tìm Tự Do và định cư nhiều

quốc gia trên thế giới, cho nên chúng ta có mặt hôm nay”. Nhưng than ôi!! Lần này trong TNP 99 thì ông NNN lại dùng ngôn từ khác hẳn những lần trước. Mở đầu chương trình TNP 99 ông NNN nói rằng; “Do một khúc rẽ định mệnh của lịch sử, 35 năm trước những người Việt chúng ta **Bồng Dưng** có mặt trên toàn cầu...”. Như vậy tôi biết lần này ông NNN không còn đủ thẩm quyền để tự biên tự diễn nữa mà đã được bộ chính trị csVN **Biên Dùm Cho Ông Diễn**. Ngôn từ “Do tập đoàn csBV cưỡng chiếm Miền Nam” hôm nào nay đã trở thành “...**Bồng Dưng**...” Thì ôi còn gì là NNN năm xưa !!!

Thưa ông Ngạn:

Bởi vì csBV, không ngại sự khát máu của chúng, đã đơn phương xóa bỏ hiệp định Ba Lê và xâm chiếm Miền Nam Tự Do bằng vũ lực.

Bởi vì không chấp nhận nỗi sự tàn ác và độc tài cai trị của csBV, nhiều người dân vô tội Miền Nam đã bỏ nước ra đi.

Vì những lý do này, chúng ta - trong đó có gia đình ông - có mặt trên toàn cầu, chứ không có **Bồng Dưng**, thưa ông.

Nếu tôi không lầm là Phạm Văn Đồng, người dâng Trường Sa và Hoàng Sa cho csTQ, đã tuyên bố vào cuối thập niên 70's rằng: “Chỉ có con đi thẳng đấm và bọn nguy chạy theo tư bản mới bỏ nước ra đi thôi...”. Tôi không ngờ rằng sau 30 năm tiến nhanh tiến mạnh tiến vững chắc lên xhcn, những con đi và thẳng đấm này lại trở thành “Khúc Ruột Ngàn Dặm” của bác và đảng. CSVN đã và đang dùng đủ loại thủ đoạn vốn là chuyên nghiệp của chúng hầu đồng hóa những người VNQGTNcs với hơn 80 triệu người VN vô tội còn kẹt trong gông cùm của chúng là **Một** để dễ bề cai trị chung với chiêu bài “Tôi là Người Việt Nam”. Với chiêu bài này csVN có thể tiếp tục mỵ với thế giới rằng: Đấy các ông thấy không, người VN khắp nơi trên thế giới điều là **Một**, họ là những người trí thức, công dân tốt đã và đang cống hiến rất nhiều cho các nước sở tại. Đấy các ông thấy không họ là những người của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đảng csVN đấy có tài tình không? Với chiêu bài này, một lần nữa csVN muốn thực hiện chủ trương hoán đổi lịch sử, hầu xóa bỏ tội ác của chúng đã làm cho hàng triệu người VNQGTNcs phải vong quốc và hàng trăm ngàn người đã gieo mình trên biển cả hay rừng sâu trên con đường đi tìm Tự Do. Hơn thế nữa, những người VNQGTNcs này, lớn nhất là cộng đồng người Việt Quốc Gia ở Hoa Kỳ, luôn là cái gai lớn nhất cho bọn cầm quyền Hà Nội muốn nhỏ đi. Vì thế bằng bất cứ thủ đoạn nào, chúng cũng muốn kiểm soát chúng ta, những người VNQGTNcs, cho bằng được.

Với tôi gia đình ông già râu Nguyễn Cao Kỳ, bà Đặng Tuyết Mai và cô Kỳ Duyên hay gia đình ông

Tô Văn Lai - chủ nhân của TNP - thì không bàn đến, vì họ là những người theo thời vận, không nằm gai nếm mật, không chịu cực khổ được nên khi kinh tế Hoa Kỳ thất sủng thì tìm đường nối kết hòa hợp hòa giải với csVN ngay lập tức để hầu thỏa mãn sự chần ảm gối êm. Thật vậy họ là những người chuẩn trước khi Saigon thất thủ mà! Họ có bao giờ sống với lũ cs độc tài một giờ nào đâu mà biết khổ dưới sự cai trị của chúng là như thế nào? Nhưng đối với ông NNN là thuộc loại trí thức có chất xám trong người, hơn nữa ông cũng đã từng nằm tù csVN và trả một giá khá đắt cho hai cho Tự Do bằng cách tìm đường vượt biên ty nạn cs, và mất đi người vợ yêu dấu trong lần chạy nạn đó. Nhưng than ôi ông NNN của thửa nào, của TNP 77 "30 Năm Viễn Xứ" đã không còn nữa, nay chỉ còn NNN vì lý do nào đó (chén cơm manh áo?) phải nhắm mắt thi hành mệnh lệnh của ban tuyên truyền một chiều bộ thông tin văn hóa csVN.

Tôi không trách những người VNQGTCNs được mời lên đài danh dự. Tôi rất mừng khi thấy những người đồng hương chung một giọng máu như tôi đã thành công rực rỡ trên đất khách quê người, tôi chỉ buồn là họ không thấy ra âm mưu của bọn bán nước hại dân csVN. Bởi lại những người VN hiền lành chất phát thì làm sao so sánh được với cả một tập đoàn độc tài và một lũ chuyên viên mưu mô xảo quyệt vô thần như csVN. Người tầm cỡ có chất xám đầy mình như ông NNN còn bị csVN bẻ gãy, thì huống hồ gì những người chỉ biết làm ăn lương thiện kiếm sống qua ngày như những người VNQGTCNs trên diễn đàn. Theo tôi biết thì Ông NNN cũng đã được hơn thất tuần, có bảo hiểm sức khỏe miễn phí ở Gia Nã Đại, tiền hưu cũng có rủng rỉnh, chắc chắn có thể sống thoải mái trong lúc xế chiều, thì chắc vì lý do chén cơm manh áo thật sự là không đúng!

Những người VNQGTCNs hãy cẩn thận, đừng nên trúng kế độc của tập đoàn bán nước hại dân csVN. Chúng ta phải ranh giới rõ ràng chúng ta là người Việt Nam Quốc Gia Tự Nạn cs sau ngày mất nước 30-4-1975. Khi nào nước Việt yêu dấu thật sự có Tự Do Tín Ngưỡng, Tự Do Tôn Giáo, Tự Do Ngôn Luận, Tự Do Bầu Cử, thì lúc đó mọi người VN là **Một**, dưới sự lãnh đạo của chính phủ độc lập, do dân bầu ra, vì dân, phục vụ dân và bảo vệ dân. Xin những người VNQGTCNs chúng ta đừng để bọn Việt gian cs đánh lừa làm công cụ tuyên truyền cho chúng, hầu bám víu chiếc ghế quyền lợi của chúng.

Để kết thúc bài viết này, tác giả xin gửi đến quý vị câu nói bất hủ và bất di bất dịch của cố Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu: "Đừng nghe những gì CS nói mà hãy nhìn kỹ những gì CS làm". Ôi thật sự câu nói nhiệm màu làm sao!

BS Ngô Đức Thắng
Orlando, Florida



VỀ THĂM PHỐ NÚI (1)

Nhân nhìn hình 2 em T& H về ngôi nhấm cà phê ở Phố Núi

Ta ước gì được về thăm quê
Ra ngồi Phố Núi nhấm cà phê
Nhớ bông bí xào năm nào đó (2)
Ta về ăn mãi vẫn còn mê

Ta ước gì về thăm Kontum (3)
Ngắm hoa phượng đỏ trên bờ sông
Tắm sông Cheo Reo như thuở bé (4)
Leo núi Hàm Rồng thời học sinh

54, sáng sớm mua bánh mì
Thằng Tây đưa ổ cháy đen sì (5)
Giận không mua, về học tiếng Pháp
Dặn lòng mắng lại bọn thực dân

Ta ước rảnh rang như em ta
Trở về thăm lại mộ mẹ cha
Đề dành 5 phút đi dạo phố (6)
Ngắm đôi thay nửa thế kỷ qua.

Nguyễn Trác Hiếu

Florida, ngày 17 tháng 1 năm 2019

(1) Phố Núi: Pleiku

(2) Bông Bí xào, đặc sản Pleiku, rất lạ và ngon

(3) Trên quốc lộ 14, bãi chiến trường Mùa Hè Đỏ Lửa

(4) Năm 1956, tôi về thăm Pleiku, được phụ thân đưa đi thăm Cheo Reo, Kon Tum, Hàm Rồng, núi Phượng Hoàng gần biên giới Lào.

(5) Năm 1954, một số kiều dân Pháp còn chưa chịu về Pháp, làm bánh mì tây bán cho dân Việt ở Pleiku. Thấy một thằng bé Việt mua bánh mì, hẳn đưa một ổ nướng cháy đen, thằng bé giận không mua bỏ về.

(6) "Pleiku, Phố Núi mù sương, đi năm phút đã về chốn cũ".



Mùa Xuân trở lại

Minh Tường

Sau khi chiếm xong Saigon, Việt Cộng tiếp thu ngay các bệnh viện. Đó là nhu cầu cấp bách vì hàng ngàn, hàng vạn thương bệnh binh trong tình trạng ngặt nghèo cần chữa trị đang nằm la liệt khắp rừng sâu, núi thẳm. Bệnh viện Sao Mai bị tiếp thu ngay trong tháng đầu tiên. Toàn bộ nhân viên cũ được giữ lại làm việc. Anh Sáu, tài xế trưởng của bệnh viện là người được ưu tiên đãi ngộ vì là dân lao động vô sản. Anh làm việc siêng năng, chạy xe cẩn thận, nhanh nhẹn. Mấy chục năm đảm trách việc lái xe cấp cứu cho bệnh viện thật hoàn hảo. Đường xá thành phố Sài Gòn đông nghẹt xe cộ, nhất là vào giờ tan sở, thế mà khi có ca cấp cứu anh lái xe vèo vèo, quẹo trái, lách phải thật tài tình, không tai nạn, không chậm trễ. Bao nhiêu bệnh nhân được nhập viện cứu chữa kịp thời cũng là nhờ tài lái xe nhanh nhẹn của anh.

Việt cộng tiếp thu bệnh viện Sao Mai, anh Sáu được trọng dụng ngay. Từ Quân Y Việt Sao Vàng (tên mới của bệnh viện tư Sao Mai) tới Tổng Y Viện Quân đội nhân dân (tên mới của Tổng Y Viện Cộng Hòa) đường xá đâu có bao xa và khó khăn gì đối với anh Sáu. Anh chuyển bệnh thật nhanh, an toàn và hoàn thành nhiệm vụ được “đăng và nhân dân” giao phó thật xuất sắc, vượt chỉ tiêu!

Những giờ không phải lái xe chuyển bệnh, anh lo bảo trì máy móc, lau chùi từ cái “bougie” cho đến cái kiếng chắn gió. Nhớt máy, nước bình điện, nhớt thắng... anh chăm thật đều, không bao giờ thiếu hoặc cạn. Chiếc xe cấp cứu được anh chăm sóc kỹ lưỡng nên lúc nào cũng bóng loáng, tiếng máy nổ thật đều và êm tai.

Anh Sáu là “người lao động tiên tiến”, đảng ủy đã đánh giá anh như vậy trong một buổi kiểm thảo cuối tháng.

Vợ anh Sáu cũng là “chị nuôi” có biệt tài nấu nướng. Chị phụ trách nấu cơm cho bệnh nhân thật ngon lành, lại không phí phạm thức ăn. Cả hai là gương sáng để công nhân viên bệnh viện học tập.

Trước ngày tiếp thu, vợ chồng anh Sáu được cấp cho một căn nhà nhỏ ở nằm ở một góc bệnh viện, bên cạnh kho chứa đồ phế thải. Bây giờ vợ chồng anh vẫn được ở lại căn nhà đó. Anh Sáu tính tình vui vẻ, xuề xòa, trực tính, nói và làm ào ào, không biết dối trá, che đậy. Đó là bản tính của người Miền Nam: thấy sao nói vậy, không chịu thì ăn thua đủ, đã chịu rồi thì thà chết chứ không phản bội!

Anh Sáu có một thằng con trai lớn đi lính ngụy; binh nhì bộ binh. Tới tuổi quân dịch bị bắt lính, chứ không có ý đồ gì.

Ngày VC vào Sài Gòn, Cả đạo quân một triệu người của VNCH bị tan rã. Nam, con anh Sáu, chẳng biết nghe theo mệnh lệnh của ai bây giờ, vì các cấp chỉ huy đã tháo chạy trước khi địch đến, đành trở về nhà. Bệnh viện lúc đó chưa bị Việt Cộng tiếp thu, anh Sáu lạnh tay lẹ chân xin với giám đốc bệnh viện cho Nam một chân tài xế lái xe cấp cứu. Giám đốc nhận ngay vì nể anh Sáu.

Bây giờ, Anh Sáu được thủ trưởng quân y viện tin dùng, Anh làm tài xế riêng, lái chiếc Mercedes chở thủ trưởng đi công việc. Chiếc Mercedes này ngày xưa dành riêng cho bác sĩ giám đốc kỹ thuật của bệnh viện. Nay thủ trưởng được quyền thừa hưởng. Xăng là xăng nhà nước; tài xế là công nhân viên. Nhưng thủ trưởng dùng xe công để chở vợ đi chợ, đi chơi. Chị Tám, vợ thủ trưởng, là một phụ nữ gốc nông dân vùng Cai Lậy. Bây giờ ngồi chễm chệ trên xe hơi sang trọng đậm trắng, có tài xế lái, chị cũng ra dáng là một mệnh phụ. Tài Sáu cũng ăn nói bẻm mạp lắm, một điều bà thủ trưởng hai điều bà giám đốc, nên chị Tám rất hả lòng, hả dạ với chú tài Sáu.

Còn Nam, từ ngày làm việc với đám binh lính Việt Cộng, thấy sao lũ nhà quê này vừa ngu lại vừa hay nói dốt. Họ ù ù cạc cạc chẳng biết cái gì cả, vậy mà lại thắng được một đạo quân hùng mạnh như quân đội VN Cộng Hòa! Thật không thể hiểu nổi! Nói về thể chất, Nam to con, mạnh khỏe, còn mấy tên lính Việt Cộng đưa nào đưa nấy nhỏ thó, mặt vàng

bùng, ốm nhom. Về trí tuệ, Nam mới học hết bậc tiểu học rồi đi lính, vậy mà đọc báo trơn tru, tình hình quốc tế, quốc nội hiểu biết chút đỉnh. Máy móc xe hơi thì Nam rành “khỏi chê”. Còn lũ lính Vem này thì cái gì cũng cho là biết, là rành mà thực ra chẳng biết gì ráo! “Họ là tổ sư nói dóc!”, Nam thường nghĩ vậy!

Thẩm thoát Việt Cộng đã quản lý bệnh viện được hai tháng.

Một buổi sáng vừa ngủ dậy trước khi đi làm, theo thói quen thường lệ Nam chạy ra góc đường mua một tờ “Tin Sáng” để xem tin tức, nhất là tin “bóng đá”, Thời buổi bây giờ chẳng còn trò gì thú vị ngoài trò thể thao bóng tròn, bây giờ Việt Cộng gọi là “bóng đá”, đó là trò chơi Nam khoái từ lâu. Nhưng kìa! Hôm nay ai nấy mặt mày đều rầu rầu khi cầm tờ báo tên tay? Nam liếc qua trang đầu: Thôi chết rồi! Tin trình diện học tập. Tất cả các cấp sĩ quan, binh sĩ ngụy quân đều phải trình diện học tập. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, Nam trốn trong bệnh viện, làm tài xế xe cấp cứu, đâu có khai báo mình là lính ngụy. Nhờ anh Sáu quen lớn với ban giám đốc cũ nên tất cả giấy tờ đều ghi là Nam làm tài xế từ năm 18 tuổi, đâu có đi lính ngụy ngày nào. Bây giờ Nam đâu cần phải ra trình diện.

Nam đem tờ báo về bàn với anh Sáu, Anh Sáu nói nhỏ:

- Mày cứ coi như không dính dáng gì với chế độ cũ. Xếp tài xế ở đây là tao. Tao chứng nhận mày làm tài xế ở đây từ lâu! Đừng lo!

Hai cha con anh Sáu tin tưởng là ở trong bệnh viện này không ai biết Nam hồi trước đi lính ngụy. Mà nếu có biết, cũng không ai nỡ đi tố cáo, Nam vẫn đi làm như thường lệ.

Tháng ngày lặng lẽ trôi qua. Một hôm, trong khi đang lau chùi chiếc xe cấp cứu, Nam nhận được lệnh lên trình diện Tư Hồ, chính ủy quân y viện. Tư Hồ, người gốc Bạc Liêu, tập kết ra Bắc năm 1954. Sau khi được học tập thẩm huấn đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, Tư Hồ được “đi B” theo đường mòn Hồ Chí Minh trở lại miền Nam hoạt động. Từ cấp bậc binh sĩ, leo dần lên tới chức đại úy chính trị viên bây giờ, ôi! bao nhiêu là sóng gió đã đi qua đời viên chính ủy này! Đã năm mươi ngoài mới mang được cấp bậc đại úy đâu phải dễ gì! Khuôn mặt Tư Hồ Xương xương, cặp mắt sâu hoắm như cú vọ, đôi mày rậm châu vào nhau. Miệng nói lúc nào cũng mím chặt lại, giọng ồm ồm, rồn rảng. Tia nhìn và giọng nói của Tư Hồ là nét đặc biệt của người thâm hiểm và tàn ác. Vừa thấy Nam, Tư Hồ tối sầm ngay mặt lại, hàm răng nghiến chặt, nói qua kẽ răng:

- Nam, sao giờ này mày còn ở đây?

Nam mặt cắt không còn hột máu, lắp bắp trả lời:

- Dạ, chú Tư nói gì cháu không hiểu?

Tư Hồ nở nụ cười đều cằng:

- Không hiểu? Hay làm bộ không hiểu?

Nam vẫn lắp bắp:

- Cháu quả thật không hiểu, chú!

Tư Hồ mím môi trở lại, gằn giọng:

- Đừng làm bộ giả mù sa mưa nữa! Sao giờ này không chịu đi học tập? Binh sĩ như mày chỉ học có một tuần lễ thôi, sao lại khai gian trốn học tập? Trước mày làm lính ngụy đóng quân ở quận Tân Bình, còn giấu tao hả? Bây giờ cho mày đi cải tạo vì tội khai gian, trốn học tập. Học xong, trở lại làm việc như cũ. Chánh sách của nhà nước cách mạng lúc nào cũng khoan hồng, cởi mở, xử sự có tình có lý cho những ai biết giác ngộ. Thôi về sửa soạn mai đi học tập.

Nam hồi hả chạy về nhà. Vợ chồng anh Sáu đang lo lắng, hồi hộp chờ tin con. Vừa thấy Nam, vợ chồng anh không đợi Nam lên tiếng, vội bao quanh Nam hỏi han rối rít.

Nam cho cha mẹ biết phải đi học tập ngày mai. Mặt anh Sáu xụ xuống. Bao công khó của anh cố cứu Nam khỏi dĩ vãng “Ngụy quân” tan thành mây khói. Như vậy từ nay trong lý lịch của Nam sẽ luôn luôn mang hai chữ “ngụy quân” suốt đời còn lại, làm sao mà ngóc đầu lên nổi! Nhưng đâu có cách nào khác. Thôi đành để cho thằng nhỏ đi học tập vậy.

Ngày hôm sau, Nam ngoan ngoãn ra trường học Nguyễn Tri Phương gần nhà trình diện và học tập theo cấp bậc binh nhì.

Sau một tuần lễ học tập, Nam được trở về. Anh Sáu dẫn Nam lên gặp chính ủy với tờ giấy chứng nhận học tập tốt. Tư Hồ cầm tờ giấy, mỉm cười:

- Tốt đồng chí Nam đã giác ngộ và học tập tốt. Đảng và nhà nước thật khoan hồng, độ lượng. Được lắm! bây giờ đồng chí về nhà nghỉ ngơi, bồi dưỡng đạo đức Cách Mạng. Khi nào nhà nước có thông cáo xử dụng lại ngụy quân, ngụy quyền, tao sẽ kêu mày ra làm việc lại. Bây giờ chưa có lệnh!

Nam toan mở miệng nói: “Nhưng chú đã hứa với cháu là học tập xong trở lại làm việc cơ mà!” Nhưng Tư Hồ đã đoán được ý nghĩ của Nam, nên chặn họng ngay:

- Thôi về đi, sẽ có lệnh sau!

Hai cha con anh Sáu lủi thủi ra về.

Nam ảm ức, anh Sáu hậm hực. Hai cha con cùng lảm bảm trong miệng.

- “Thì ra họ đã lừa mình!”

Bây giờ anh Sáu đã sáng mắt ra. Anh sực nhớ lại câu nói ngày xưa “Đừng nghe những gì Cộng sản nói, hãy nhìn những gì Cộng sản làm”, quả đúng! Nhưng nhớ ra thì đã muộn rồi! Thôi đành chịu vậy, chứ biết làm sao bây giờ!

Mấy đêm nay, anh Sáu suy nghĩ lung lăm. Làm thế nào để gia đình sống đây? Lương của anh cộng với vợ được 70 đồng một tháng. Thằng Nam thất nghiệp. Giá một tô phở là 3 đồng. Làm sao mà chi tiêu cho đủ? Anh lo quá, Hai vợ chồng bàn qua tính lại, cuối cùng một giải pháp thành hình. Anh Sáu và Nam bắt đầu cặm cụi mua gỗ, bạc đạn và những thanh sắt về rồi cưa, đục, hàn, ráp nối. Cuối cùng một chiếc xe ba bánh được làm xong. Từ đó, sáng sáng, Nam đẩy xe ra chợ trời hành nghề buôn bán

đồ phụ tùng xe đạp. Tất cả vốn liếng còn sót lại sau cuộc đổi đời 30-4-75 đều được gia đình anh Sáu đem đầu tư hết vào chiếc xe ba bánh bán phụ tùng xe đạp này.

Một tháng trôi qua, Gia đình anh Sáu trông vui vẻ hẳn lên. Nghề bán phụ tùng xe đạp coi bộ làm ăn khá khả.

Đân Saigon, theo thời trang Cách Mạng, nhà nào cũng mua sắm vài ba chiếc xe đạp làm phương tiện di chuyển. Nhà ai có xe hơi, xe gắn máy lo đem bán đồ bán tháo vì còn xăng dầu đâu mà chạy. Bây giờ ai mà đi xe Honda hai bánh đều bị liệt vào hạng gia đình giàu có rồi, coi chừng bị công an phường để ý làm khó dễ đó! Thời buổi này giàu có là một cái tội! Xe đạp là xe nội hóa, đồ phụ tùng hư hỏng liền miên. Bán đồ phụ tùng xe đạp mau khá là vậy.

Một đêm nọ, vừa ăn cơm tối xong, gia đình anh Sáu đang theo dõi vở tuồng cải lương “Đời cô Lựu” trên tivi, do nữ nghệ sĩ ưu tú Phùng Há thủ diễn vai chính. Đang ở giai đoạn gay cấn nhất, bỗng nghe tiếng gõ cửa rầm rầm. Anh Sáu bực mình đứng dậy, cầu nhàu ra mở cửa xem giờ này mà ai còn làm rộn anh.

Tám Kiêng, phó giám đốc bệnh viện, dẫn một toán bộ đội võ trang đang bao vây căn chòi của anh Sáu. Tám Kiêng lên tiếng:

- Chú Sáu, đây là lệnh của công an nhân dân quận 10. Cha con chú buôn bán phi pháp đồ phụ tùng xe đạp ở lê đường Trần Quốc Toản. Dùng quân y viện làm chỗ tàng trữ đồ phi pháp. Nay ủy nhiệm cho tôi tịch thu tất cả tang vật. Đề tồ lượng khoan hồng của nhà nước cách mạng, chú và thằng Nam được miễn truy tố. Chú có điều gì oan ức muốn nói không?

Nhanh như cắt, Nam đứng bật dậy chạy nhanh ra chận ngay cửa, không cho ai vào nhà cá, miệng hô to:

- Đây là tất cả tài sản của gia đình tôi tạo ra, cha con tôi hành nghề buôn bán, sao gọi là phi pháp. Chúng tôi có ăn cắp ăn trộm của ai đâu?

Tám Kiêng nở nụ cười mai mỉa:

- Không ăn cắp, nhưng mua bán và tàng trữ đồ sản xuất lậu là phá hoại kinh tế nhà nước. Đồ sản xuất không do nhà nước quản lý là đồ sản xuất phi pháp. Nếu chống lại lệnh tịch thu của nhà nước là chống đối cách mạng! Nào, các đồng chí bắt tên phản động này lại và tịch thu tang vật mau!

Nam bị bắt nhốt 3 ngày ở trụ sở công an quận 10, rồi được thả. Nhưng chiếc xe ba bánh và đồ phụ tùng xe đạp không bao giờ được trả lại. Gia tài của gia đình anh Sáu đã tan thành mây khói.

Anh Sáu bây giờ không còn tươi cười hơn hờ như mấy tháng đầu sau “ngày cách mạng” nữa, nghèo như gia đình anh mà cũng bị “Cách mạng” làm cho thiệt thòi. Những ngày đầu hăm hờ, tự hào vì mình là người vô sản lại ở trong chế độ do giai cấp vô sản cai trị, không còn nữa. Anh Sáu bắt đầu hối tiếc những ngày xưa cũ. Ngày trước, không giàu có gì, nhưng mỗi chiều; sau giờ làm việc, anh vẫn

có một chai bia ướp lạnh, một đĩa mực nướng và đĩa tôm khô củ kiệu để nhậu lai rai. Bây giờ, lương không đủ ăn sáng. Anh thấy vợ anh, con anh và chính bản thân anh nữa, càng ngày càng gầy ốm đi.

Tháng tháng anh vẫn được ban khen “lao động tiên tiến”, nhưng phần thưởng chỉ là những tấm giấy ban khen, ngoài ra chẳng có gì khác, Phần thưởng lớn nhất anh được hưởng hôm lễ “sinh nhật Bác Hồ” là một cục xà bông hiệu Cô Ba và một chiếc khăn mặt mỏng dính vừa đúng hai gang tay, Anh còn nhớ buổi lễ phát thưởng thật long trọng. Người ta dựng khán đài ngay trên sân cỏ trong khuôn viên bệnh viện. Có trình diễn vận nghệ giúp vui gần hai tiếng đồng hồ. Có cả ca sĩ ngụy Lệ Thu hát đơn ca nữa. Lúc được báo tin có tên trong danh sách được lãnh thưởng hôm trước, anh đã mất ngủ cả đêm vì mừng. Anh tưởng chắc được thưởng tiền mặt hoặc đồ vật đáng giá bạc trăm hoặc ngàn. Ai dè chỉ có vồn vện một cục xà bông và cái khăn mặt! Lúc cầm món quà thưởng “vô giá” trong tay, anh chưng hửng, giận quá, xuyết nữa văng tục cho đã tức. Cũng may anh đã dần được, nếu không lại bị đi cải tạo mút mùa vì tội “chống phá cách mạng!”

Ngày lại ngày, thế mà đã một năm làm việc với chính quyền mới. Nhìn chung quanh, anh Sáu thấy ai cũng buồn chứ không phải riêng gì gia đình anh. Cuộc cách mạng hứa hẹn sẽ đưa miền Nam tiến nhanh, tiến mạnh, nhưng mới có một năm mà tan tác quá. Nhiều lúc, anh đã tính bỏ Saigon về quê ở Cái Bè làm ruộng.

Đảng nào cũng cực, nhưng làm ruộng đỡ mệt trí hơn. Ngày xưa, lúc còn là một thanh niên 18 tuổi, anh bỏ Cái Bè lên Saigon sinh sống vì ở quê không an ninh. Ngày Tây về, đêm lại Việt Minh. Bị giành giật giữa hai lực lượng võ trang, dân lành thật điều đứng. Sống mà cứ hồi hộp, thấp thỏm giữa hai lần đạn. Cuối cùng, chịu không nổi, anh phải trốn lên Saigon, Bây giờ ở dưới quê chắc yên ổn rồi, hay là ta về quê?

Thằng Nam từ bữa bị bắt giam ở trụ sở Công an quận 10 ba ngày, lúc về đâm hận cách mạng. Ở nhà được một tuần, sau đó Nam bỏ đi mất biệt. Nghe bạn bè nó nói lại đâu Nam vượt biên sang Mỹ. Không biết có đúng không, hay đã bị bắt ở tù rục xương rồi.

Bất giác anh Sáu thở dài. Sao cuộc đời anh đen quá là đen!

Hôm nay bệnh viện bỗng dựng nhón nháo lạ thường. Người chạy đầu này, kẻ chạy đầu kia, cứ xôn xao, náo loạn ầm ầm cả lên. Các bác sĩ, y tá ở phòng cấp cứu làm việc tới tấp không ngừng nghỉ. Hình như có một vụ đầu độc. Các bệnh nhân sau bữa cơm chiều, tự nhiên đồng loạt lăn ra ói mửa, òm bụng kêu la thảm thiết. Có người đã bất tỉnh. Chính ủy bệnh viện cho triệu tập phiên họp khẩn trương, điều tra xem sự việc xảy ra như thế nào. Tất cả anh nuôi, chị nuôi y tá, y công phụ trách bữa cơm

chiều được mời họp khẩn. Từng người, từng người được thẩm vấn, hạch hỏi cặn kẽ. Kết quả lò ra hai nghi phạm, cả hai đều là y tá. Một cô có chồng là thiếu úy cảnh sát nguy, đang bị học tập cải tạo, và một cô có cha là chuẩn úy đã di tản ngày 30 tháng Tư năm 75. Cả hai đều có "tư tưởng lẩn tránh" hàng ngày hay phát ngôn bừa bãi chống đối chính quyền cách mạng. Hai cô bị giam ngay vào phòng an ninh của bệnh viện để điều tra bổ túc.

Cũng may là sau vài ngày các nạn nhân đều khỏe mạnh trở lại, không có ai bị nguy kịch đến tính mạng hoặc chết cả.

Cũng không ai thấy hai cô y tá đã bỏ độc chất vào thức ăn và cũng không phân chất được là thức ăn bị đầu độc. Tuy nhiên hai cô y tá đáng thương bị giam mất gần một tháng. Sau khi được thả, cả hai đều bị cho nghỉ việc.

Một tháng sau "vụ đầu độc" xảy ra, Anh Sáu nộp đơn xin nghỉ việc. Lá đơn viết bằng tay, do một cô y tá thảo giúp. Tư Hồ, tay cầm lá đơn, nở một nụ cười thật hiền lành:

- Anh Sáu, sao lại xin thôi việc? Có điều gì làm anh bất mãn không?

- Dạ thưa chính ủy, tui đâu có gì bất mãn đâu, tui muốn về quê ở dưới Cái Bè để tăng gia sản xuất. Ruộng vườn miệt dưới bây giờ tốt lắm. Đồng bào tụ tập về thiệt là đông. Hòa bình rồi mà chính ủy!

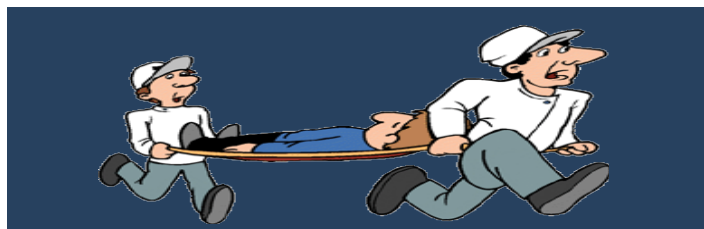
Tư Hồ cười toét miệng, hài lòng. Anh Sáu được chấp nhận thôi việc dễ dàng...

Thực ra anh Sáu đã nói ngược lại những điều anh đang tính toán trong đầu. Anh không về quê cấy ruộng. Anh có về quê thử cấy ruộng một lần trong dịp nghỉ phép thường niên 2 tuần lễ. Ruộng bỏ không, chẳng ai muốn cấy cấy vì tất cả ruộng đất, trâu bò đều là của nhà nước. Cấy cấy cho lắm cũng chỉ được phát cho ít dạ lúa không đủ ăn. Bà con đã bỏ ruộng không, giết trâu bò thay vì đem nộp cho hợp tác xã. Cái Bè bây giờ còn buồn hơn xưa nữa.

Anh Sáu xin nghỉ việc vì một lý do khác ghê gớm hơn nhiều. Thành Nam, con trai anh, cả năm nay biệt biệt tưởng vượt biên hoặc ở tù rục rương, nay bỗng lù lù xuất hiện. Nam bây giờ đen đúa và gầy hơn trước nhưng già dặn nhiều. Nam, đang làm nghề đánh cá biển trong một làng đánh cá tận Cà Mau. Nhân có một chiếc ghe đang được tổ chức để vượt biên, Nam về đón cha mẹ ra đi cùng mình.

Lúc đầu anh Sáu sợ lắm. Từ nhỏ đến giờ có bao giờ anh nghĩ đến chuyện xa xứ đâu. Nhưng cuối cùng anh quyết định liều mạng ra đi để chiều lòng hiếu thảo của thằng con trai duy nhất. Con tàu chở gia đình anh đến một làng đánh cá sát biên giới Thái Lan-Mã Lai sau hai ngày một đêm trên biển cả đầy sóng to gió lớn. Tàu gặp hải tặc Thái đuổi bắt, nhưng nhờ có tay nghề lái tàu trên biển dày kinh nghiệm, nên tài công và đám thanh niên chài lưới đã tránh né được đám hải tặc dễ dàng.

Đêm nay là đêm giao thừa trời lạnh lạnh. Trại ty nạn nằm ở bìa rừng, cạnh bãi biển nên càng lạnh



hơn. Sương mù lãng đãng. Tuy vậy, cái khí hậu lạnh lẽo đó không ngăn được đám dân lưu lạc bớt nhộn nhịp tiếng cười, tiếng nói hân hoan đón mừng năm mới trên bến bờ tự do. Ai ai cũng bận rộn sửa soạn Tết.

Chị Sáu đang luộc con gà. Nồi xôi đậu xanh cũng sắp chín. Anh Sáu vừa đóng xong cái bàn thờ bằng mấy miếng gỗ tạp lượm được trong rừng. Anh bày hoa quả lên và sửa soạn nhang đèn. Sắp đến giờ giao thừa rồi, lòng anh cảm thấy lãng lãng khó tả. Cả một dĩ vãng hãi hùng lại thoáng hiện trong cái đầu óc chại sạn của anh. Anh đã tình ngộ kịp thời. Không phải chỉ có người giàu mới chán phét cộng sản. Nghèo như anh mà còn chịu đựng không nổi nữa là. Đã có lần gia đình anh toan làm được một việc lớn để tỏ lòng yêu quê hương tự do miền Nam, nhưng rất tiếc kết quả không được như ý. Cuộc đầu độc không làm chết được đám bộ đội đó vì lượng chất độc quá ít và yếu, chỉ gây vài triệu chứng nhẹ. Rất may là không ai khám phá ra thủ phạm. Anh chị Sáu đã móc nối với thằng con trai, lúc đó đã có chân trong một tổ chức bí mật, chính là người chủ mưu của vụ đầu độc! Anh rất hãnh diện về Nam. Mình phải làm một cái gì cho quê hương, anh vẫn thường tự nhủ. Vợ chồng anh và Nam đã làm, đang làm và sẽ tiếp tục con đường vinh quang đó. Con trai anh và đám bạn bè, những người cùng chung chí hướng với nó, thật can đảm và anh hùng. Anh rất tin tưởng vào đám thanh niên đầy nhiệt huyết đó. Vợ chồng anh định xin định cư ở Mỹ. Anh tin rằng thời gian anh ở lại Hoa Kỳ chỉ là tạm bợ. Ngày nào đó, vợ chồng anh lại trở về quê hương và bè lũ Tư Hồ lúc đó đã bị quét sạch. Mùa xuân, lúc đó, mới thực sự trở về trên quê hương...

- Nay ông, dọn bàn thờ xong chưa, làm gì mà đứng thần lện như trời trồng vậy?

Tiếng chị Sáu làm anh giật mình. Thôi, hãy tạm ngưng suy nghĩ đề mừng năm mới cái đã. Anh tự nhủ. Chợt nhớ tới chai rượu mạnh mới mua hồi chiều, anh liếm mép nuốt nước bọt, quay lại nhắc chị Sáu.

- Con gà của bà chín chưa? Sắp đến giờ giao thừa rồi đó!

- Xong rồi! Để tui bày ra cúng ông bà rồi ăn.

Anh Sáu nở nụ cười khoan khoái.

Ngoài cổng trại, tràng pháo mừng giao thừa bắt đầu nổ, tiếng nổ thật dòn, phá tan bầu không khí yên tĩnh của bóng đêm.

Minh Tường



Vietnamese Association of
PHYSICIANS, DENTISTS & PHARMACISTS
of Florida

HỘI Y NHA DƯỢC SĨ VIỆT NAM TẠI FLORIDA

6945 Phillips Reserve Court
Orlando, FL 32819
www.ynd-fl.org

Annual Membership Application

Note: Membership is based on Calendar year from Jan through Dec

Last Name _____ Middle _____ First _____

Professional Designation (circle) MD /DO /DMD / DDS / PharmD / OD Other: _____

Specialty _____

Mailing Address _____

Phone _____

Email: _____

Membership dues	Donations (tax deductible) (Community Service, Magazines, CE courses, YND events)
<input type="checkbox"/> \$85 - Annual dues	<input type="checkbox"/> \$10
<input type="checkbox"/> Waived - Retired	<input type="checkbox"/> \$20
	<input type="checkbox"/> \$50
	<input type="checkbox"/> Other \$ _____
TOTAL	

Please make check payable to **VAPDP-FL** and mail to the following address:

Nga T. Vu, DMD
6945 Phillips Reserve Court
Orlando, FL 32819
Email: ngavu13@gmail.com
781-308-1369

Thank you for your support!